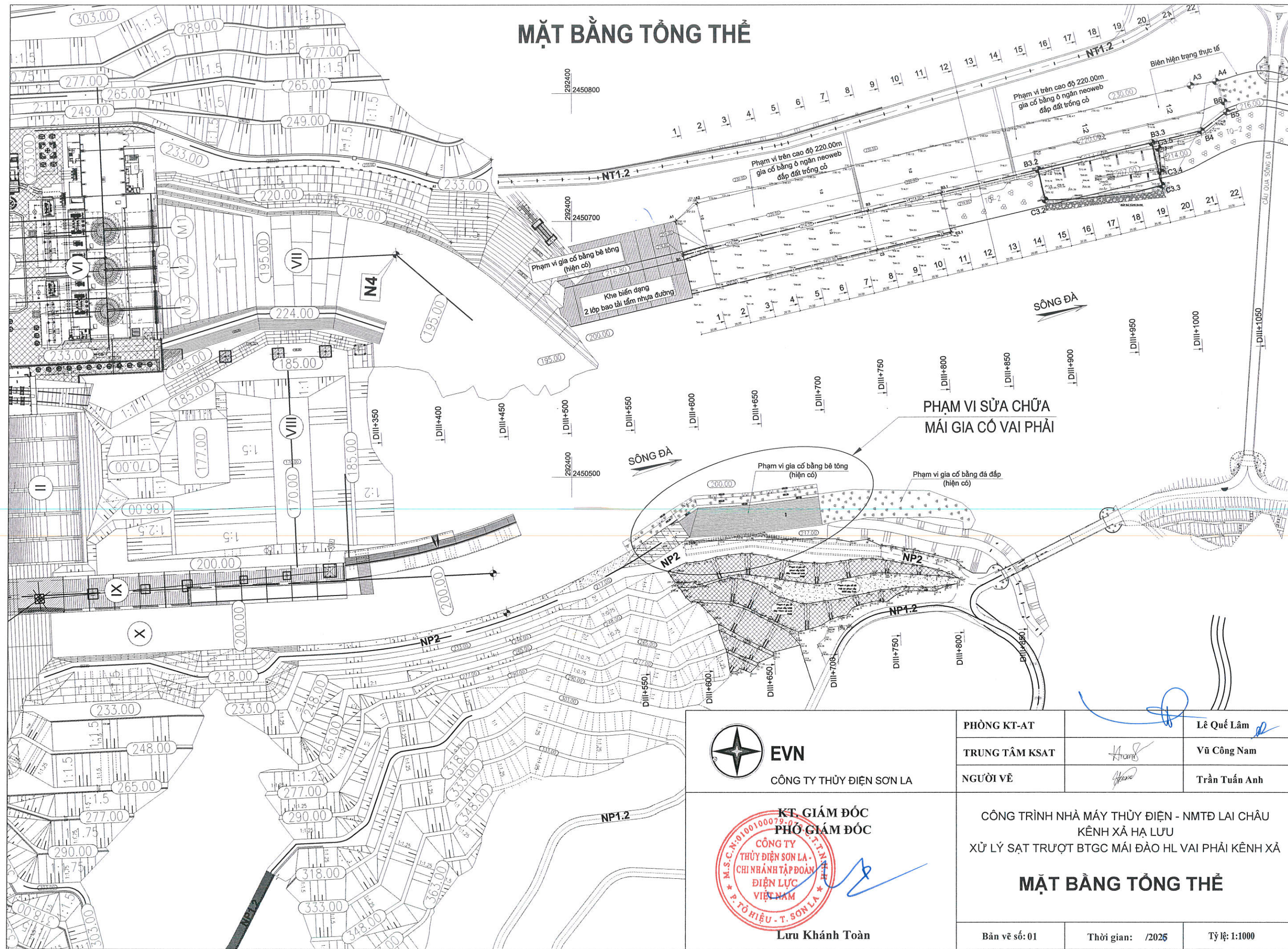
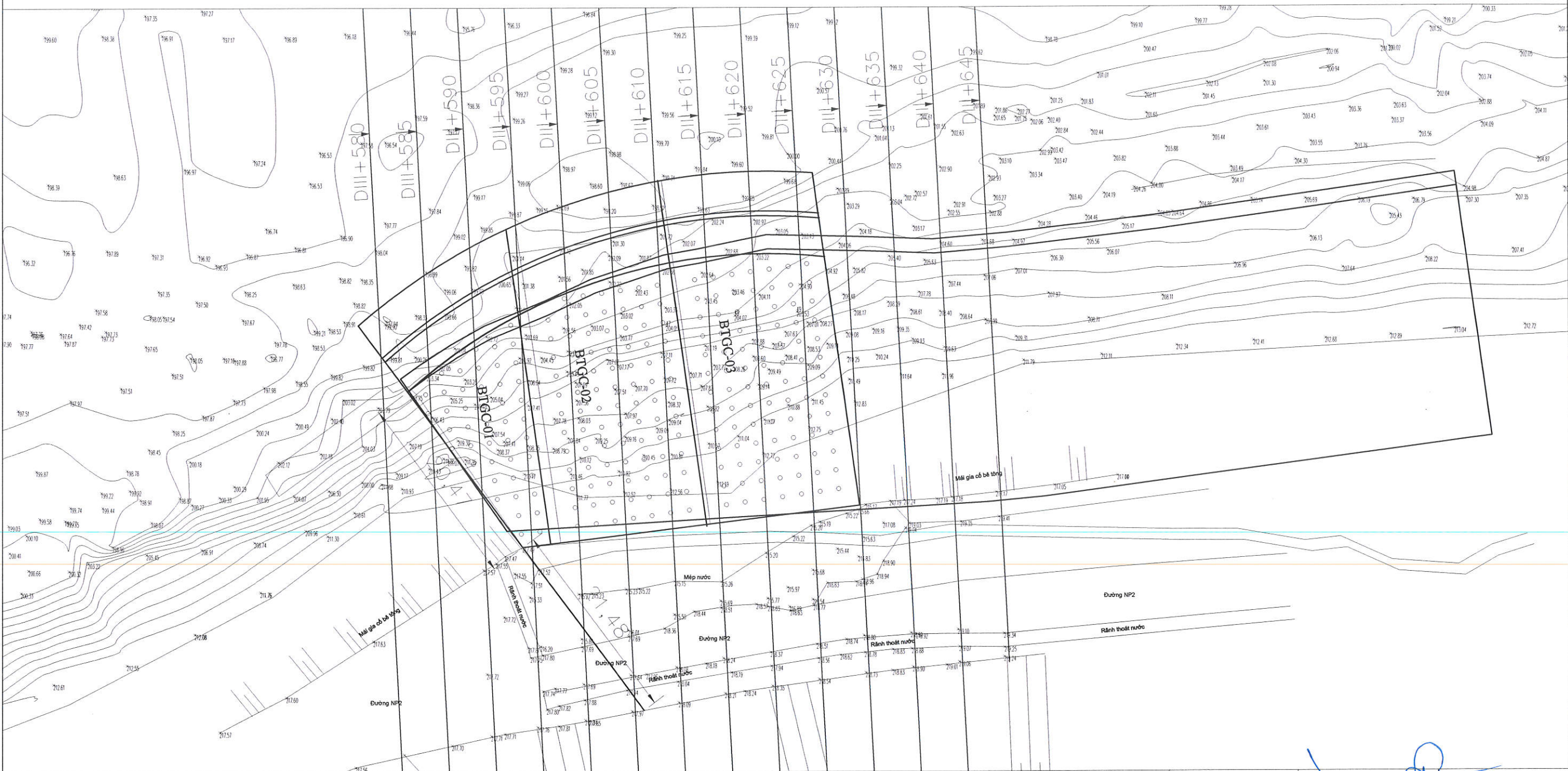




MẶT BẰNG PHẠM VI XỬ LÝ



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA



Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

TRUNG TÂM KSAT

NGƯỜI VẼ

Lê Quốc Lâm

Vũ Công Nam

Trần Tuấn Anh

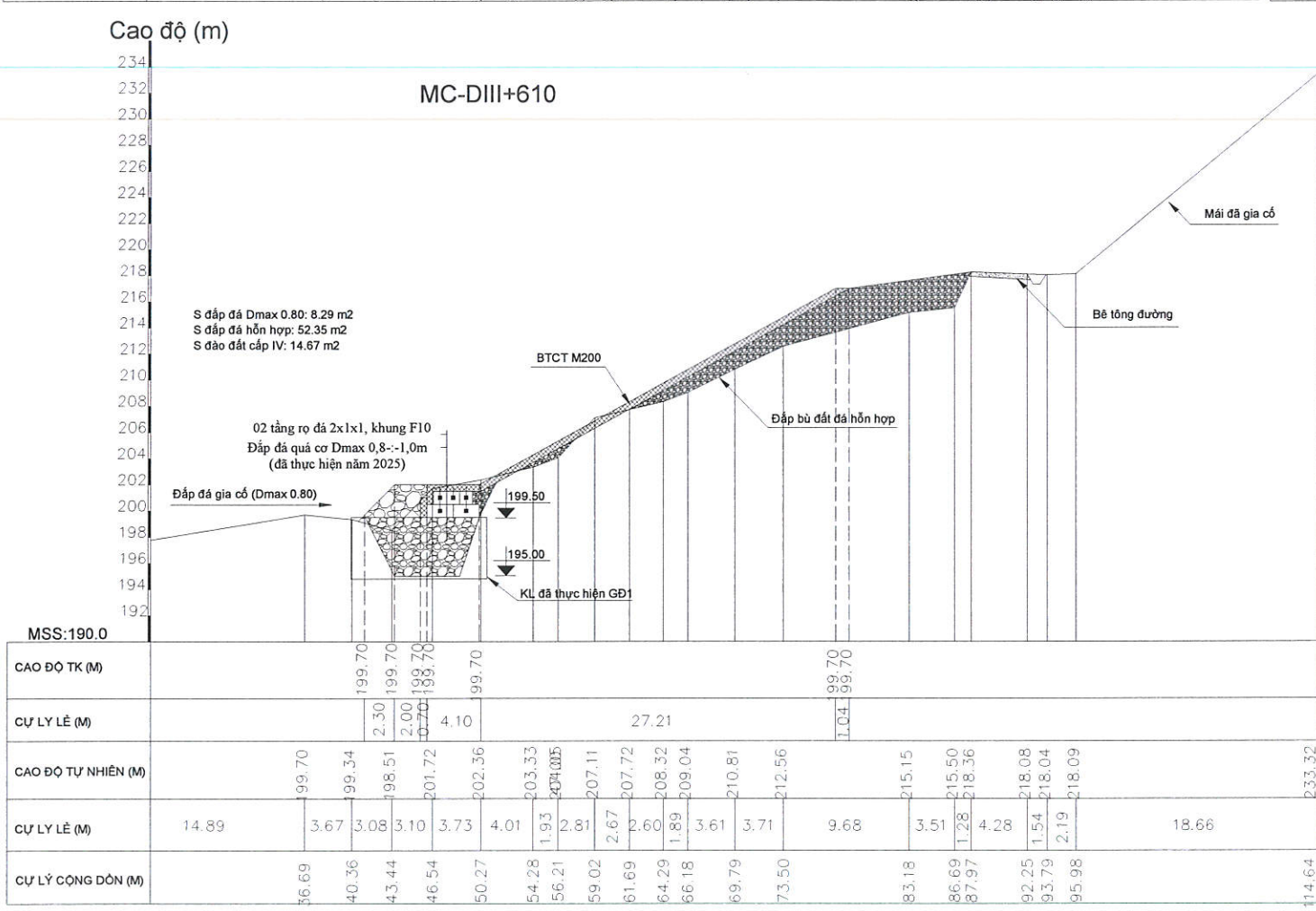
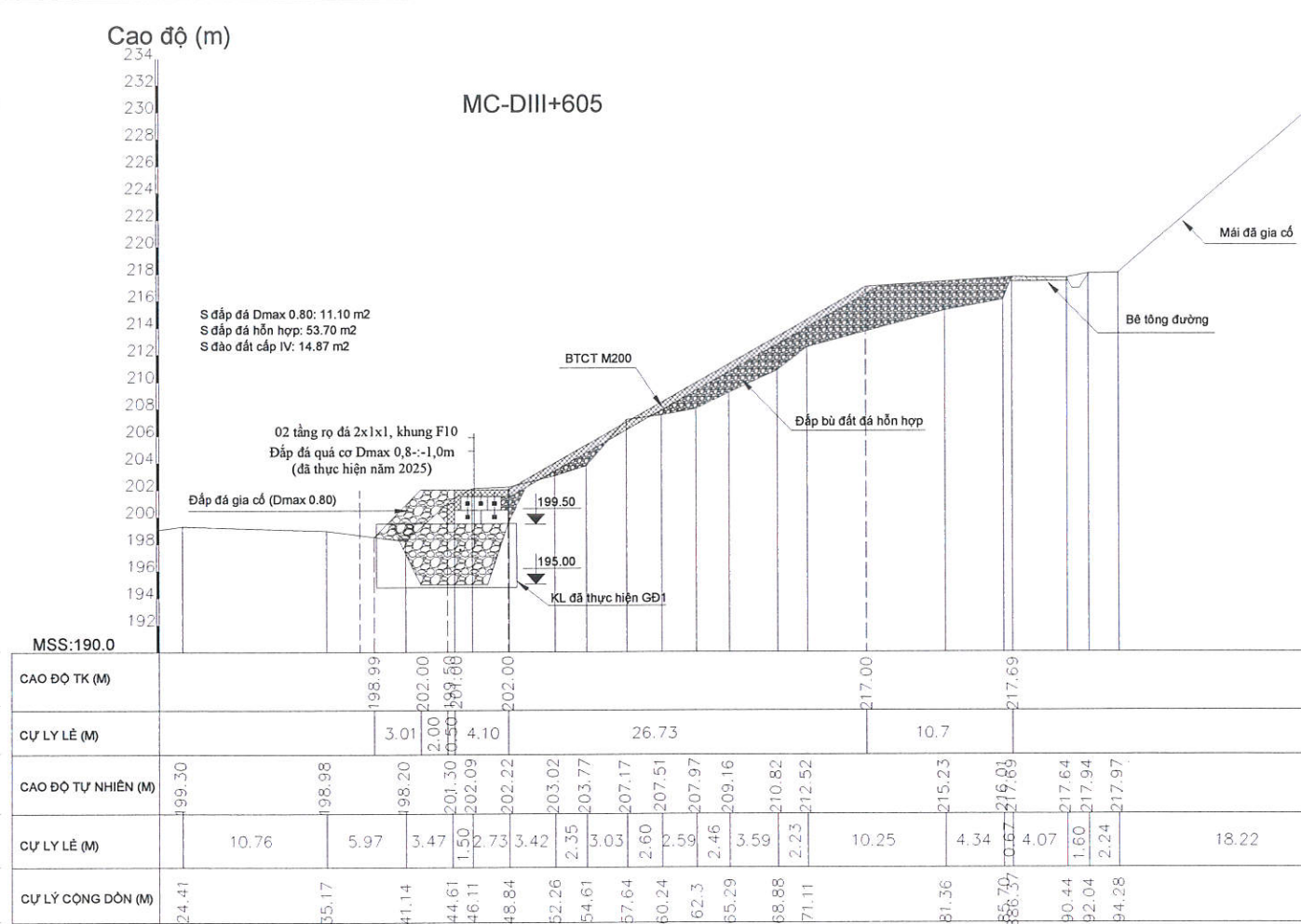
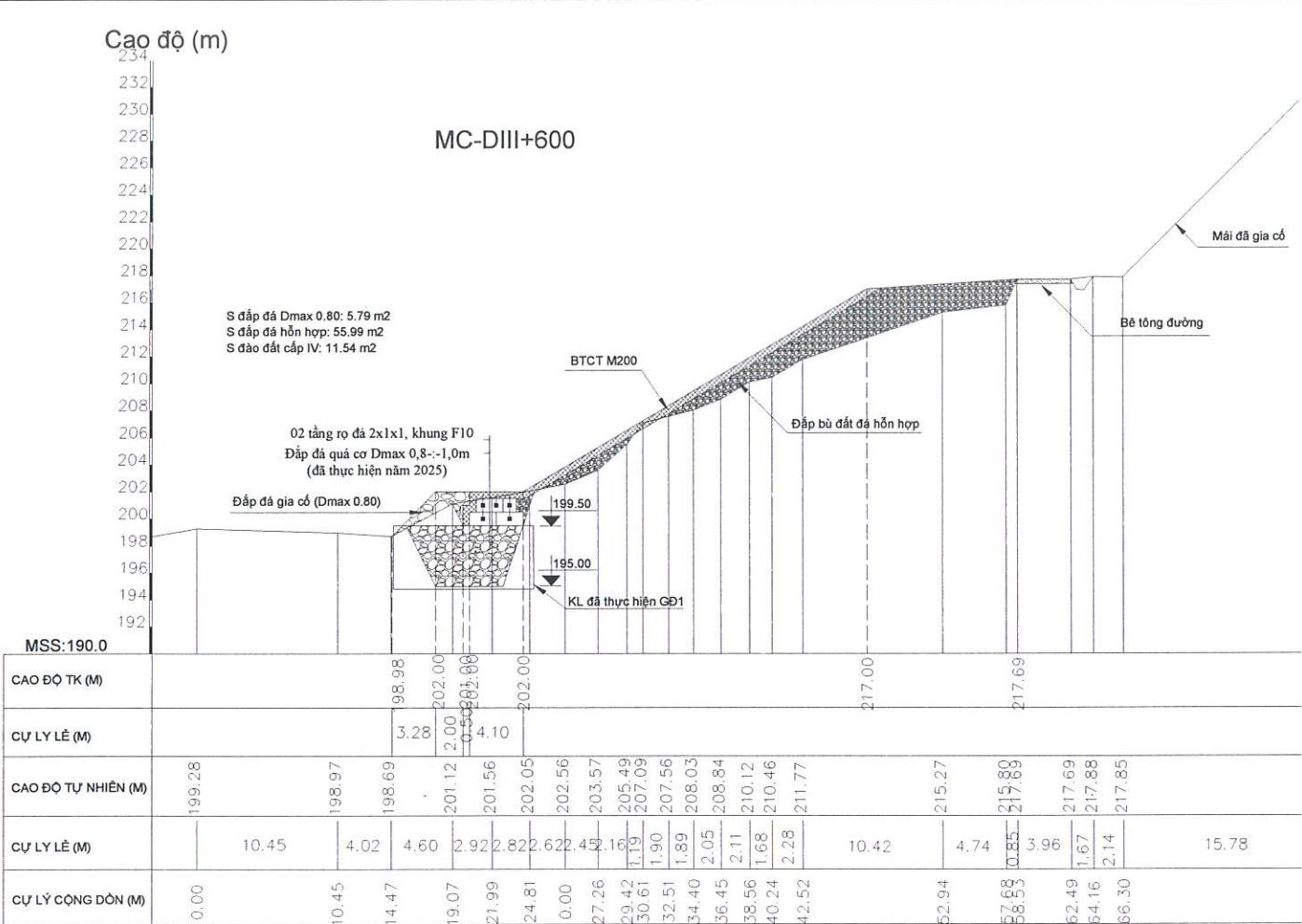
CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XÃ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ

MẶT BẰNG PHẠM VI XỬ LÝ

Bản vẽ số: 02

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100





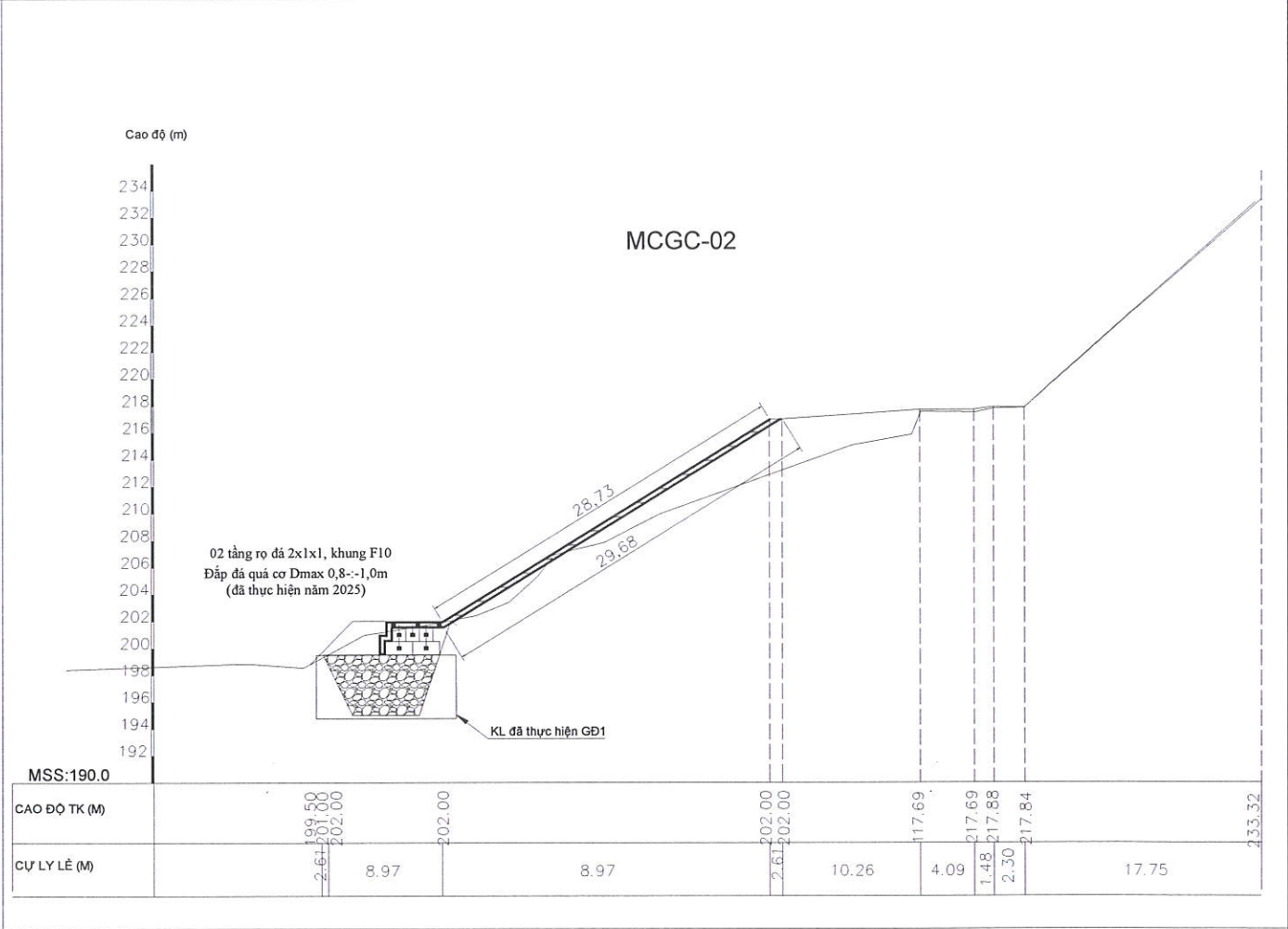
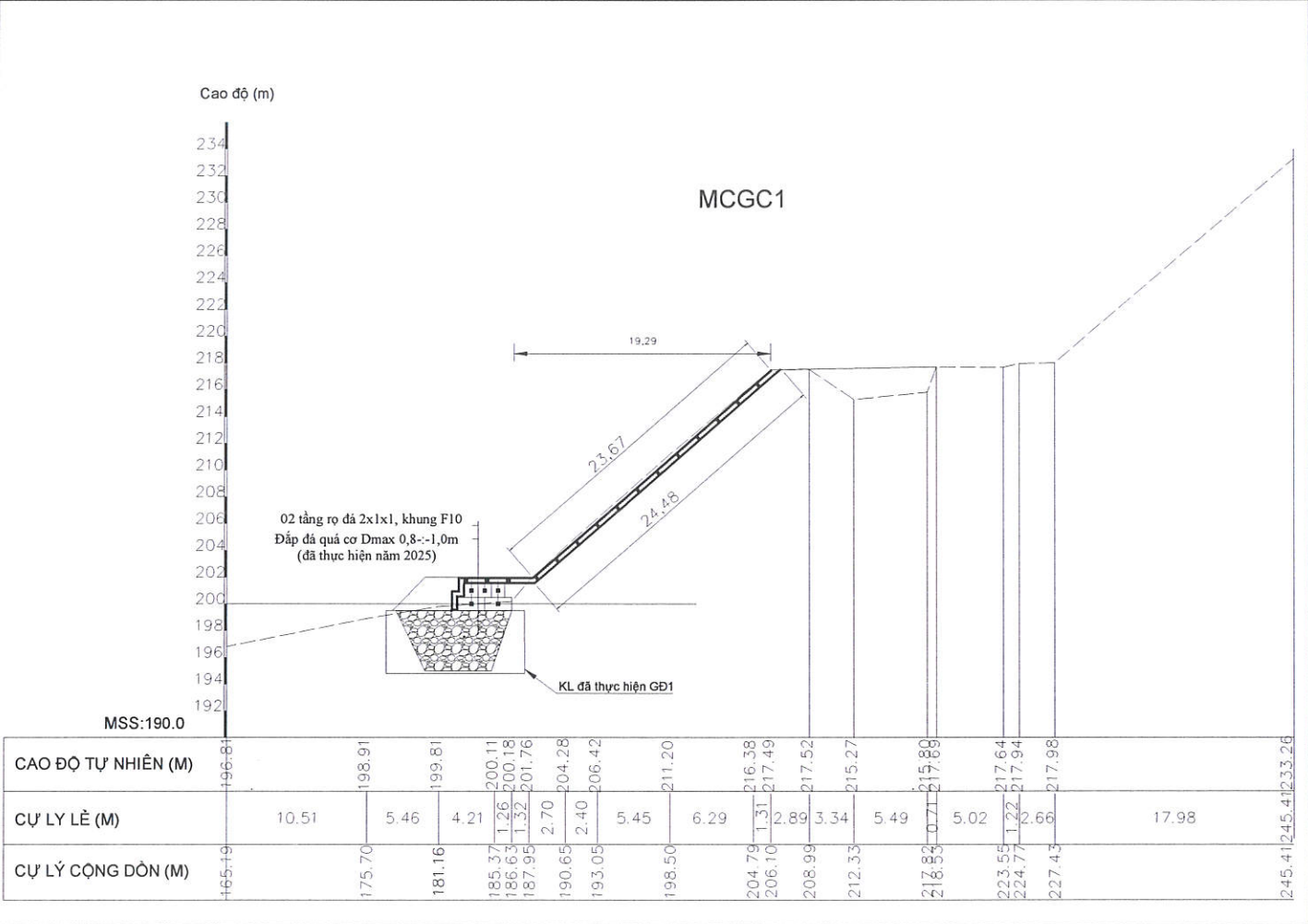
EVN
CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA - CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT		Lê Quốc Lâm
TRUNG TÂM KSAT		Vũ Công Nam
NGƯỜI VẼ		Trần Tuấn Anh
CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU KÊNH XÃ HẠ LƯU XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÁI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ		
MẶT CẮT DIII+600, DIII+605, DIII+610		
Bản vẽ số: 04	Thời gian: /2026	Tỉ lệ: 1:100



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

Lê Quốc Lâm

TRUNG TÂM KSAT

Vũ Công Nam

NGƯỜI VẼ

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XÃ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ

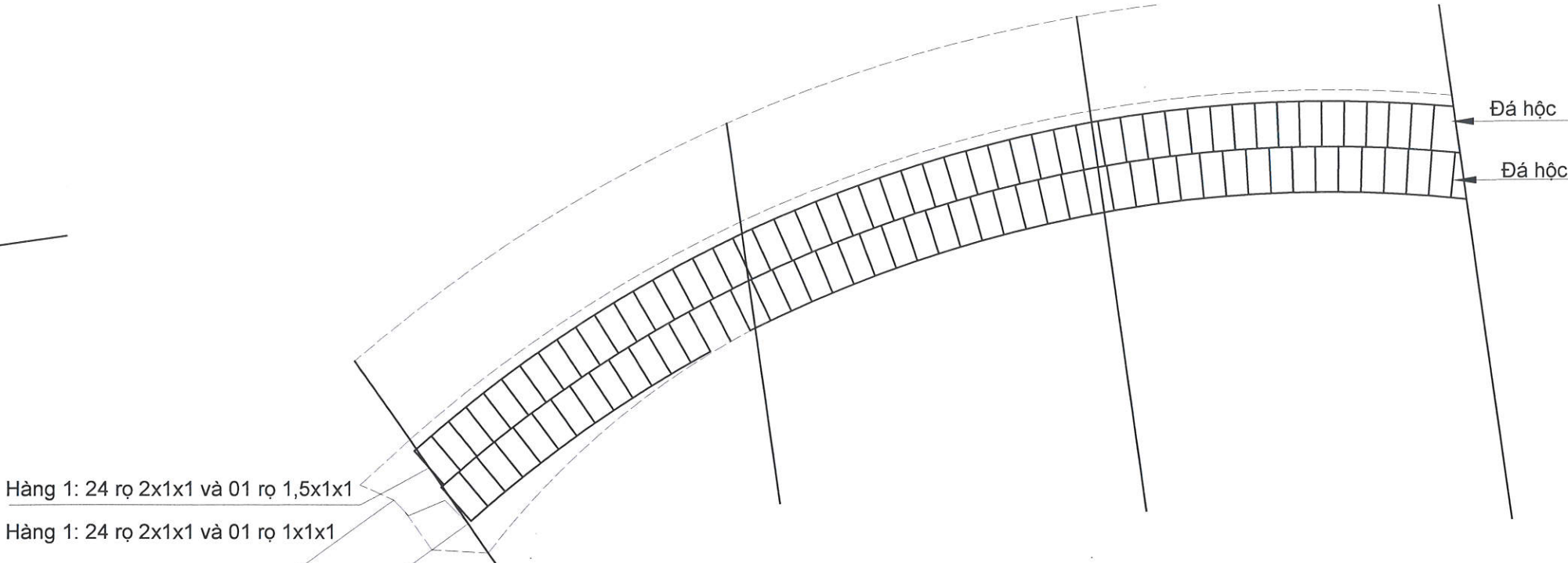
MẶT CẮT GC1, 2

Bản vẽ số: 07

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

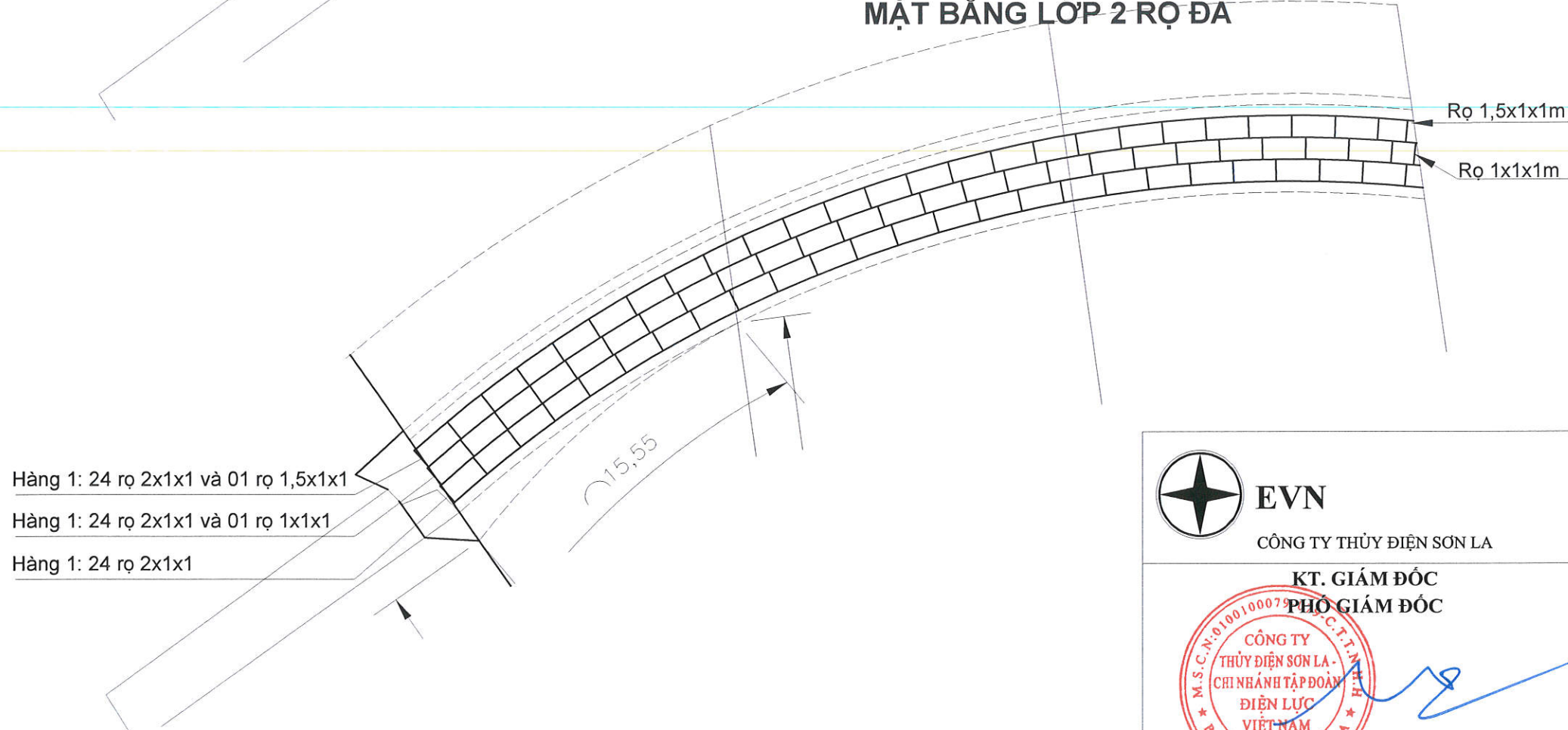
MẶT BẰNG LỚP 1 RỌ ĐÁ



BẢNG THỐNG KÊ RỌ ĐÁ

Stt	Lớp/hàng	Rọ 2x1x1	Rọ 1.5x1.x1	Rọ 1x1x1	Ghi chú
1	1/1	49			
2	1/2	48			
3	1/3	0			
4	1/4	0			
5	2/1	24	1		
6	2/2	24		1	
7	2/3	24	0		
8	2/4	0	0	0	
9	2/5	0			
10	2/6	0			
11	2/7	0	1		
12	Tổng rọ 2x1x1	169			
13	Tổng rọ 1,5x1x1	2			
14	Tổng rọ 1x1x1	1			

MẶT BẰNG LỚP 2 RỌ ĐÁ



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

Lê Quốc Lâm

TRUNG TÂM KSAT

Vũ Công Nam

NGƯỜI VẼ

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XẢ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ

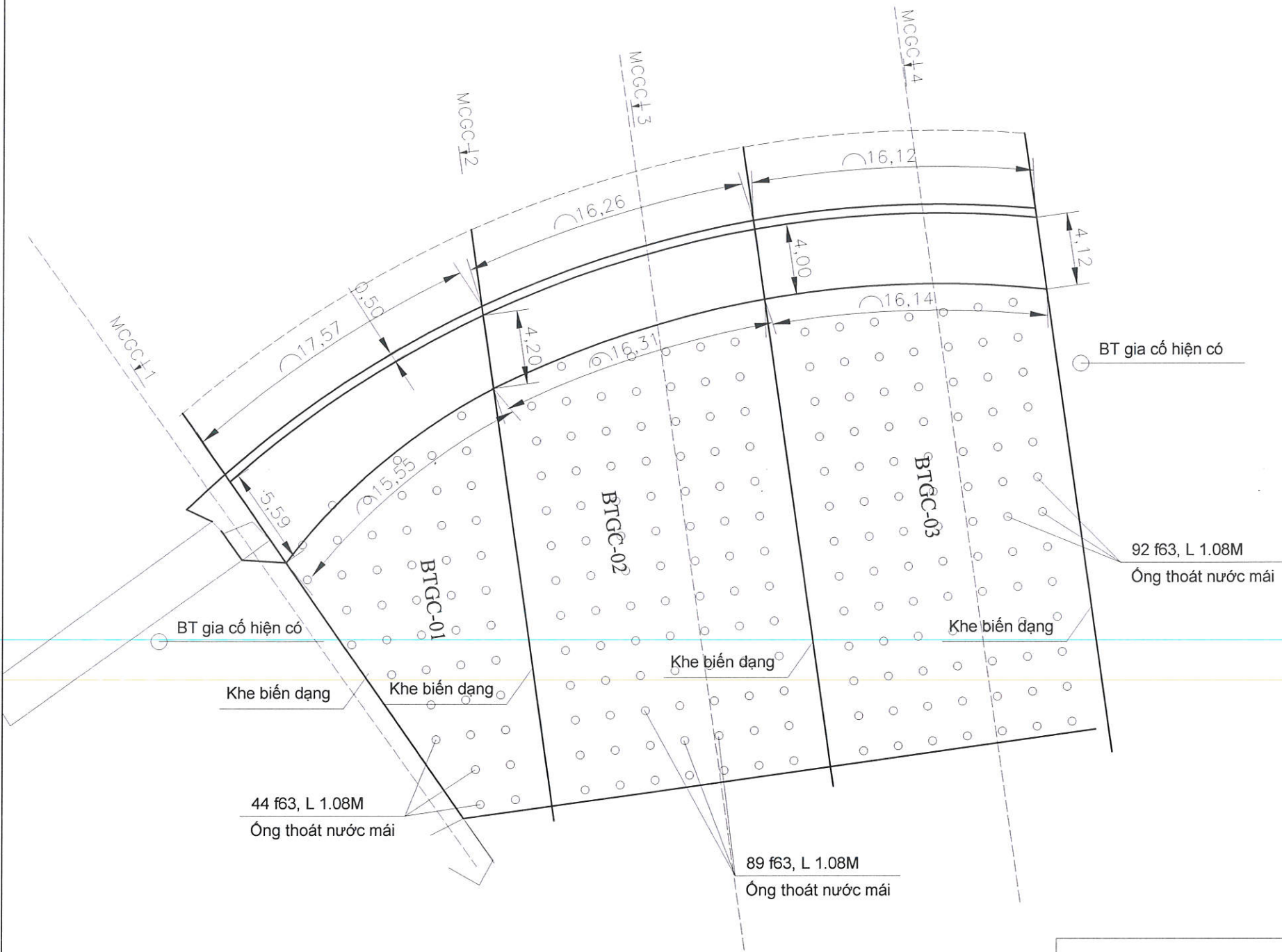
MẶT BẰNG LỚP 1, 2 RỌ ĐÁ

Bản vẽ số: 08

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

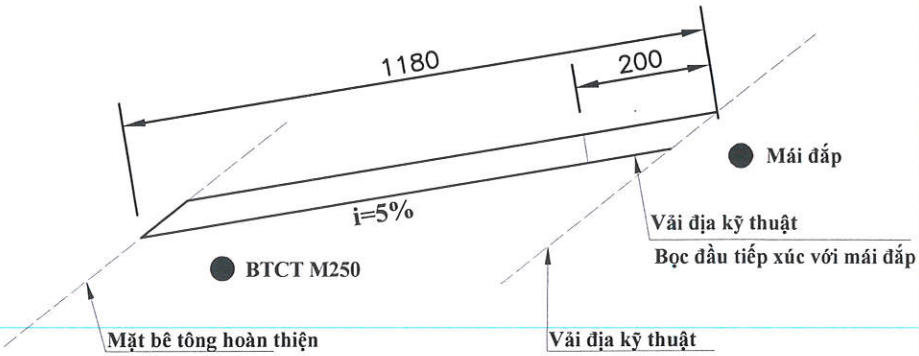
MẶT BẰNG PHÂN KHỐI

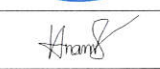


BẢNG KÊ ỐNG THOÁT NƯỚC

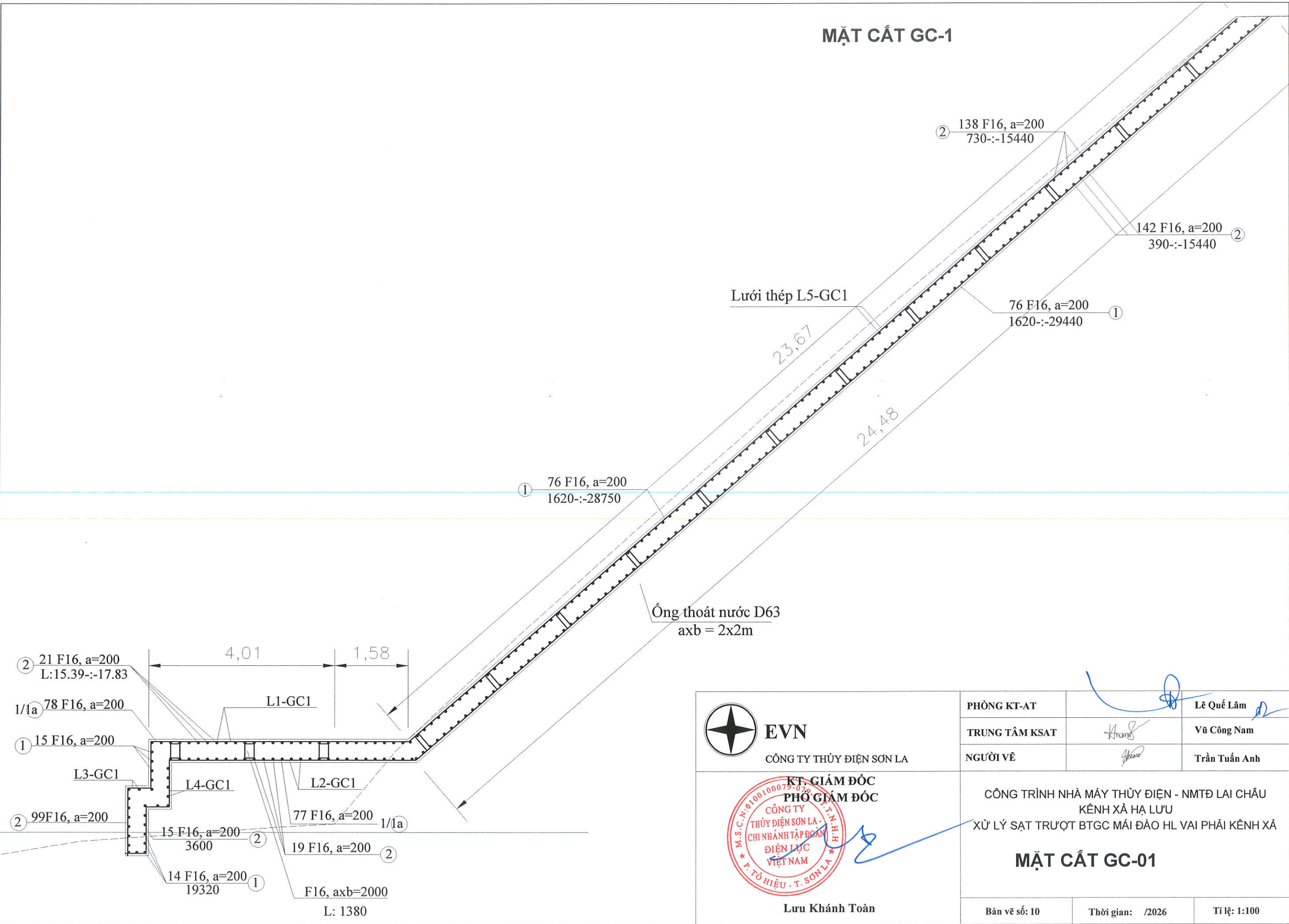
STT	Khối	Đường kính (mm)	Chiều dài (m)	Số lượng	Tổng chiều dài
1	BTGC-01	63	1,18	44	51,92
2	BTGC-02	63	1,18	89	105,02
3	BTGC-03	63	1,18	92	108,56
4	Tổng chiều dài				265,50

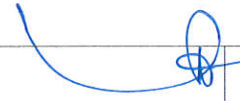
CHI TIẾT ỐNG THOÁT NƯỚC MÁI



 EVN CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA	PHÒNG KT-AT		Lê Quế Lâm
	TRUNG TÂM KSAT		Vũ Công Nam
	NGƯỜI VẼ		Trần Tuấn Anh
 KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA CHÍNH HÀNH TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM P. TỔ HIỆU - T. SƠN LA	CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU KÊNH XÃ HẠ LƯU XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÁI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ		
	MẶT BẰNG PHÂN KHỐI		
Lưu Khánh Toàn	Bản vẽ số: 09	Thời gian: /2026	Tỉ lệ: 1:100

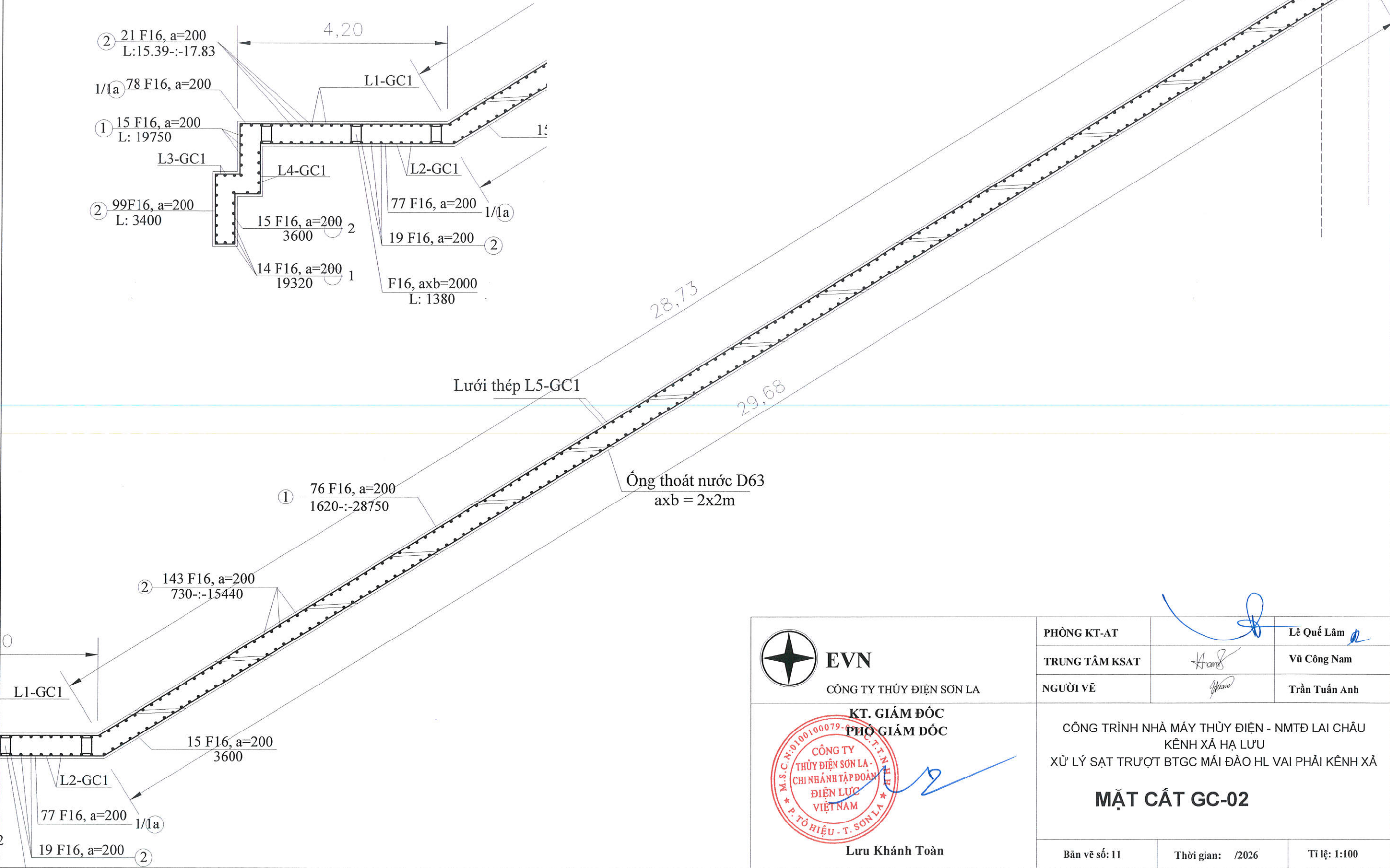
MẶT CẮT GC-1

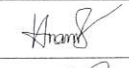


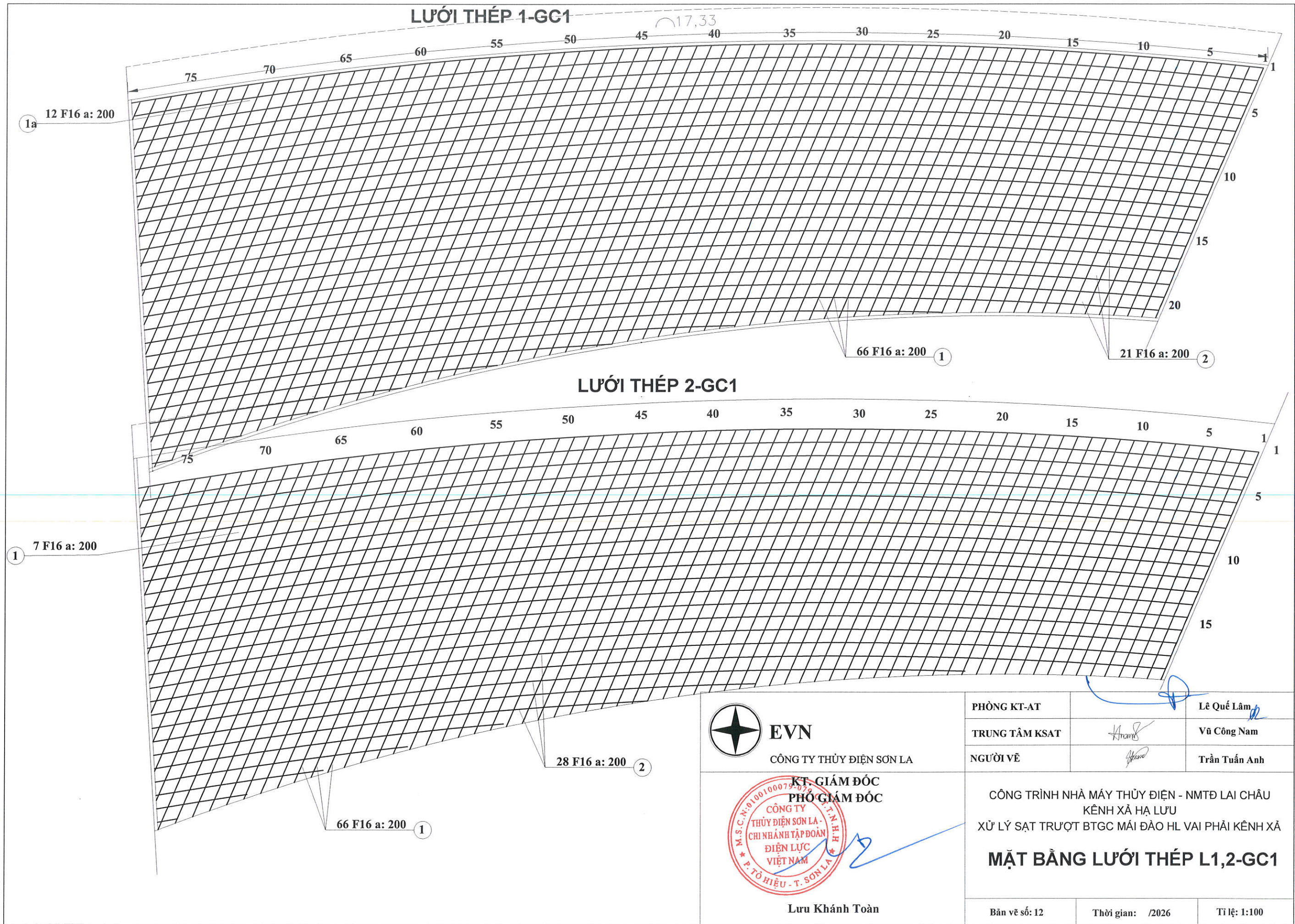
 EVN CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA	PHÒNG KT-AT		Lê Quốc Lâm
	TRUNG TÂM KSAT		Vũ Công Nam
	NGƯỜI VẼ		Trần Tuấn Anh
 Lưu Khánh Toàn	CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU KÊNH XÃ HẠ LƯU XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÁI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ MẶT CẮT GC-01		
	Bản vẽ số: 10	Thời gian: /2026	Tỉ lệ: 1:100

MẶT CẮT GC2- MÓNG

MẶT CẮT GC-2



 EVN CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA	PHÒNG KT-AT		Lê Quốc Lâm
	TRUNG TÂM KSAT		Vũ Công Nam
	NGƯỜI VẼ		Trần Tuấn Anh
 KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC  Lưu Khánh Toàn	CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU KÊNH XÃ HẠ LƯU XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ MẶT CẮT GC-02		
	Bản vẽ số: 11	Thời gian: /2026	Tỉ lệ: 1:100



 EVN CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA	PHÒNG KT-AT	Lê Quốc Lâm
	TRUNG TÂM KSAT	Vũ Công Nam
	NGƯỜI VẼ	Trần Tuấn Anh
 KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA - CHÍNH NHÃN TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM P. TỔ HIỆU - T. SƠN LA	CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU KÊNH XÃ HẠ LƯU XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ	
	MẶT BẰNG LƯỚI THÉP L1,2-GC1	
Lưu Khánh Toàn	Bản vẽ số: 12	Thời gian: /2026
	Tỉ lệ: 1:100	

THỐNG KÊ THÉP LƯỚI L1-CG1

THỐNG KÊ THÉP LƯỚI L2-CG1

THÀNH SỐ 1					THÀNH SỐ 2					THÀNH SỐ 1					THÀNH SỐ 2									
Stt	L (m)	a	L tổng	Ghi chú	Stt	L (m)	a	L tổng	Ghi chú	Stt	L (m)	a	L tổng	Ghi chú	Stt	L (m)	a	L tổng	Ghi chú	Stt	L (m)	a	L tổng	Ghi chú
1	4,1	0,5	4,6		41	5,02	0,5	5,52		1	17,21	0	17,21		1	3,6	0,5	4,1		40	4,98	0,5	5,48	
2	4,11	0,5	4,61		42	5,06	0,5	5,56		2	17,08	0	17,08		2	4,11	0,5	4,61		41	5,02	0,5	5,52	
3	4,12	0,5	4,62		43	5,1	0,5	5,6		3	17,02	0	17,02		3	4,12	0,5	4,62		42	5,06	0,5	5,56	
4	4,13	0,5	4,63		44	5,15	0,5	5,65		4	16,87	0	16,87		4	4,13	0,5	4,63		43	5,1	0,5	5,6	
5	4,14	0,5	4,64		45	5,19	0,5	5,69		5	16,82	0	16,82		5	4,14	0,5	4,64		44	5,15	0,5	5,65	
6	4,15	0,5	4,65		46	5,23	0,5	5,73		6	16,73	0	16,73		6	4,15	0,5	4,65		45	5,19	0,5	5,69	
7	4,16	0,5	4,66		47	5,28	0,5	5,78		7	16,63	0	16,63		7	4,16	0,5	4,66		46	5,23	0,5	5,73	
8	4,17	0,5	4,67		48	5,33	0,5	5,83		8	16,54	0	16,54		8	4,17	0,5	4,67		47	5,28	0,5	5,78	
9	4,19	0,5	4,69		49	5,38	0,5	5,88		9	16,44	0	16,44		9	4,19	0,5	4,69		48	5,33	0,5	5,83	
10	4,2	0,5	4,7		50	5,43	0,5	5,93		10	16,35	0	16,35		10	4,2	0,5	4,7		49	5,38	0,5	5,88	
11	4,22	0,5	4,72		51	5,48	0,5	5,98		11	16,25	0	16,25		11	4,22	0,5	4,72		50	5,43	0,5	5,93	
12	4,23	0,5	4,73		52	5,53	0,5	6,03		12	16,15	0	16,15		12	4,23	0,5	4,73		51	5,48	0,5	5,98	
13	4,25	0,5	4,75		53	5,59	0,5	6,09		13	16,06	0	16,06		13	4,25	0,5	4,75		52	5,53	0,5	6,03	
14	4,27	0,5	4,77		54	5,64	0,5	6,14		14	15,96	0	15,96		14	4,27	0,5	4,77		53	5,59	0,5	6,09	
15	4,28	0,5	4,78		55	5,7	0,5	6,2		15	15,87	0	15,87		15	4,28	0,5	4,78		54	5,64	0,5	6,14	
16	4,3	0,5	4,8		56	5,76	0,5	6,26		16	15,77	0	15,77		16	4,3	0,5	4,8		55	5,7	0,5	6,2	
17	4,32	0,5	4,82		57	5,82	0,5	6,32		17	15,67	0	15,67		17	4,32	0,5	4,82		56	5,76	0,5	6,26	
18	4,34	0,5	4,84		58	5,88	0,5	6,38		18	15,58	0	15,58		18	4,34	0,5	4,84		57	5,82	0,5	6,32	
19	4,36	0,5	4,86		59	5,94	0,5	6,44		19	15,48	0	15,48		19	4,36	0,5	4,86		58	5,88	0,5	6,38	
20	4,38	0,5	4,88		60	6,01	0,5	6,51		20	15,38	0	15,38		20	4,38	0,5	4,88		59	5,94	0,5	6,44	
21	4,4	0,5	4,9		61	6,08	0,5	6,58		21	12,09	0	12,09		21	4,4	0,5	4,9		60	6,01	0,5	6,51	
22	4,43	0,5	4,93		62	6,15	0,5	6,65		22	8,93	0	8,93		22	4,43	0,5	4,93		61	6,08	0,5	6,58	
23	4,45	0,5	4,95		63	6,22	0,5	6,72		23	7,06	0	7,06		23	4,45	0,5	4,95		62	6,15	0,5	6,65	
24	4,47	0,5	4,97		64	6,29	0,5	6,79		24	5,31	0	5,31		24	4,47	0,5	4,97		63	6,22	0,5	6,72	
25	4,5	0,5	5		65	6,36	0,5	6,86		25	3,84	0	3,84		25	4,5	0,5	5		64	6,29	0,5	6,79	
26	4,53	0,5	5,03		66	6,44	0,5	6,94		26	2,55	0	2,55		26	4,53	0,5	5,03		65	6,36	0,5	6,86	
27	4,55	0,5	5,05		67	6	0,5	6,5		27	1,38	0	1,38		27	4,55	0,5	5,05		66	6,44	0,5	6,94	
28	4,58	0,5	5,08		68	5,48	0,5	5,98		28	0,31	0	0,31		28	4,58	0,5	5,08		67	6	0,5	6,5	
29	4,61	0,5	5,11		69	4,97	0,5	5,47						29	4,61	0,5	5,11		68	5,48	0,5	5,98		
30	4,64	0,5	5,14		70	4,46	0,5	4,96						30	4,64	0,5	5,14		69	4,97	0,5	5,47		
31	4,67	0,5	5,17		71	4,39	0	4,39						31	4,67	0,5	5,17		70	4,46	0,5	4,96		
32	4,7	0,5	5,2		72	3,42	0	3,42						32	4,7	0,5	5,2		71	4,39	0	4,39		
33	4,73	0,5	5,23		73	2,9	0	2,9						33	4,73	0,5	5,23		72	3,42	0	3,42		
34	4,76	0,5	5,26		74	2,39	0	2,39						34	4,76	0,5	5,26		73	2,9	0	2,9		
35	4,8	0,5	5,3		75	1,87	0	1,87						35	4,8	0,5	5,3		74	2,39	0	2,39		
36	4,83	0,5	5,33		76	1,34	0	1,34						36	4,83	0,5	5,33		75	1,87	0	1,87		
37	4,87	0,5	5,37		77	0,82	0	0,82						37	4,87	0,5	5,37		76	1,34	0	1,34		
38	4,91	0,5	5,41		78	0,3	0	0,3						38	4,91	0,5	5,41		77	0,82	0	0,82		
														39	4,94	0,5	5,44							

1a



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

TRUNG TÂM KSAT

NGƯỜI VẼ

Lê Quốc Lâm

Vũ Công Nam

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XÃ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ

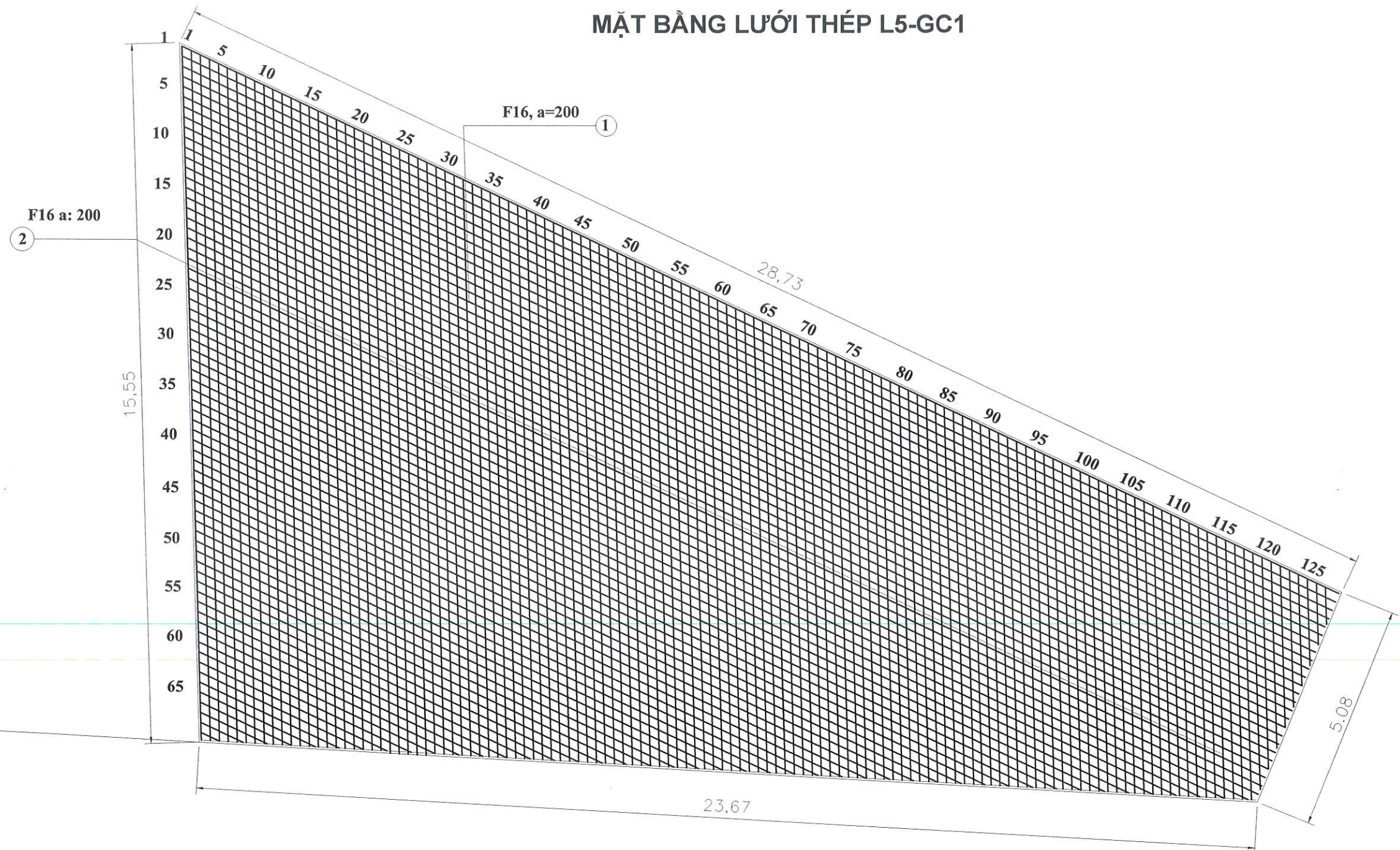
THỐNG KÊ THÉP LƯỚI L1, 2-CG1

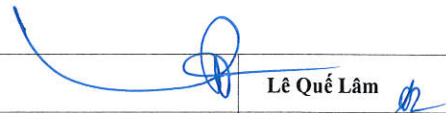
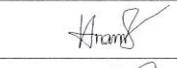
Bản vẽ số: 13

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

MẶT BẰNG LƯỚI THÉP L5-GC1



 EVN CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA	PHÒNG KT-AT		Lê Quốc Lâm
	TRUNG TÂM KSAT		Vũ Công Nam
	NGƯỜI VẼ		Trần Tuấn Anh
 KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC Lưu Khánh Toàn	CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU KÊNH XÃ HẠ LƯU XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ MẶT BẰNG LƯỚI THÉP L5-GC1		
	Bản vẽ số: 14	Thời gian: /2026	Tỷ lệ: 1:100

THANH SỐ 2							
Stt	L (m)	a	L tổng	Stt	L (m)	a	L tổng
1	15,42	0	15,42	49	11,38	0	11,38
2	15,34	0	15,34	50	11,3	0	11,3
3	15,25	0	15,25	51	11,21	0	11,21
4	15,17	0	15,17	52	11,11	0	11,11
5	15,09	0	15,09	53	11,05	0	11,05
6	15	0	15	54	10,96	0	10,96
7	14,92	0	14,92	55	10,88	0	10,88
8	14,83	0	14,83	56	10,79	0	10,79
9	14,75	0	14,75	57	10,71	0	10,71
10	14,66	0	14,66	58	10,63	0	10,63
11	14,58	0	14,58	59	10,54	0	10,54
12	14,5	0	14,5	60	10,46	0	10,46
13	14,41	0	14,41	61	10,37	0	10,37
14	14,33	0	14,33	62	10,29	0	10,29
15	14,24	0	14,24	63	10,2	0	10,2
16	14,16	0	14,16	64	10,12	0	10,12
17	14,08	0	14,08	65	10,04	0	10,04
18	13,99	0	13,99	66	9,95	0	9,95
19	13,91	0	13,91	67	9,87	0	9,87
20	13,82	0	13,82	68	9,78	0	9,78
21	13,77	0	13,77	69	9,7	0	9,7
22	13,71	0	13,71	70	9,62	0	9,62
23	13,62	0	13,62	71	9,53	0	9,53
24	13,54	0	13,54	72	9,45	0	9,45
25	13,45	0	13,45	73	9,36	0	9,36
26	13,37	0	13,37	74	9,28	0	9,28
27	13,23	0	13,23	75	9,19	0	9,19
28	13,15	0	13,15	76	9,11	0	9,11
29	13,07	0	13,07	77	9,03	0	9,03
30	12,98	0	12,98	78	8,94	0	8,94
31	12,9	0	12,9	79	8,86	0	8,86
32	12,81	0	12,81	80	8,77	0	8,77
33	12,73	0	12,73	81	8,69	0	8,69
34	12,64	0	12,64	82	8,61	0	8,61
35	12,56	0	12,56	83	8,52	0	8,52
36	12,48	0	12,48	84	8,44	0	8,44
37	12,39	0	12,39	85	8,35	0	8,35
38	12,31	0	12,31	86	8,27	0	8,27
39	12,22	0	12,22	87	8,18	0	8,18
40	12,14	0	12,14	88	8,1	0	8,1
41	12,06	0	12,06	89	8,02	0	8,02
42	11,97	0	11,97	90	7,93	0	7,93
43	11,88	0	11,88	91	7,85	0	7,85
44	11,8	0	11,8	92	7,76	0	7,76
45	11,72	0	11,72	93	7,68	0	7,68
46	11,64	0	11,64	94	7,6	0	7,6
47	11,55	0	11,55	95	7,51	0	7,51
48	11,47	0	11,47	96	7,43	0	7,43

THANH SỐ 1							
Stt	L (m)	a	L tổng	Stt	L (m)	a	L tổng
1	28,6	0,5	29,1	37	19,59	0,5	20,09
2	28,51	0,5	29,01	38	18,99	0,5	19,49
3	28,42	0,5	28,92	39	18,39	0,5	18,89
4	28,33	0,5	28,83	40	17,79	0,5	18,29
5	28,23	0,5	28,73	41	17,17	0,5	17,67
6	28,15	0,5	28,65	42	16,59	0,5	17,09
7	28,06	0,5	28,56	43	15,99	0,5	16,49
8	27,96	0,5	28,46	44	15,4	0,5	15,9
9	27,87	0,5	28,37	45	14,8	0,5	15,3
10	27,78	0,5	28,28	46	14,2	0,5	14,7
11	27,69	0,5	28,19	47	13,6	0,5	14,1
12	27,6	0,5	28,1	48	13	0,5	13,5
13	27,5	0,5	28	49	12,41	0,5	12,91
14	27,43	0,5	27,93	50	11,81	0,5	12,31
15	27,33	0,5	27,83	51	11,21	0,5	11,71
16	27,24	0,5	27,74	52	10,61	0,5	11,11
17	27,15	0,5	27,65	53	10,2	0,5	10,7
18	27,06	0,5	27,56	54	9,42	0,5	9,92
19	26,97	0,5	27,47	55	8,82	0,5	9,32
20	26,88	0,5	27,38	56	8,22	0,5	8,72
21	26,79	0,5	27,29	57	7,62	0,5	8,12
22	26,7	0,5	27,2	58	7,03	0,5	7,53
23	26,6	0,5	27,1	59	6,43	0,5	6,93
24	26,51	0,5	27,01	60	5,83	0,5	6,33
25	26,42	0,5	26,92	61	5,23	0,5	5,73
26	26,16	0,5	26,66	62	4,63	0,5	5,13
27	25,57	0,5	26,07	63	4,03	0,5	4,53
28	24,97	0,5	25,47	64	3,44	0,5	3,94
29	24,37	0,5	24,87	65	2,84	0,5	3,34
30	23,77	0,5	24,27	66	2,24	0,5	2,74
31	23,17	0,5	23,67	67	1,64	0,5	2,14
32	22,58	0,5	23,08	68	1,04	0,5	1,54
33	21,97	0,5	22,47	69	0,45	0,5	0,95
34	21,38	0,5	21,88				
35	20,78	0,5	21,28				
36	20,18	0,5	20,68				

EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

CÔNG TY

THỦY ĐIỆN SƠN LA

CHI NHÁNH TẬP ĐOÀN

ĐIỆN LỰC

VIỆT NAM

P. TỔ HIỆU - T. SƠN LA

Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

TRUNG TÂM KSAT

NGƯỜI VẼ

Lê Quế Lâm

Vũ Công Nam

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU

KÊNH XÃ HẠ LƯU

XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ

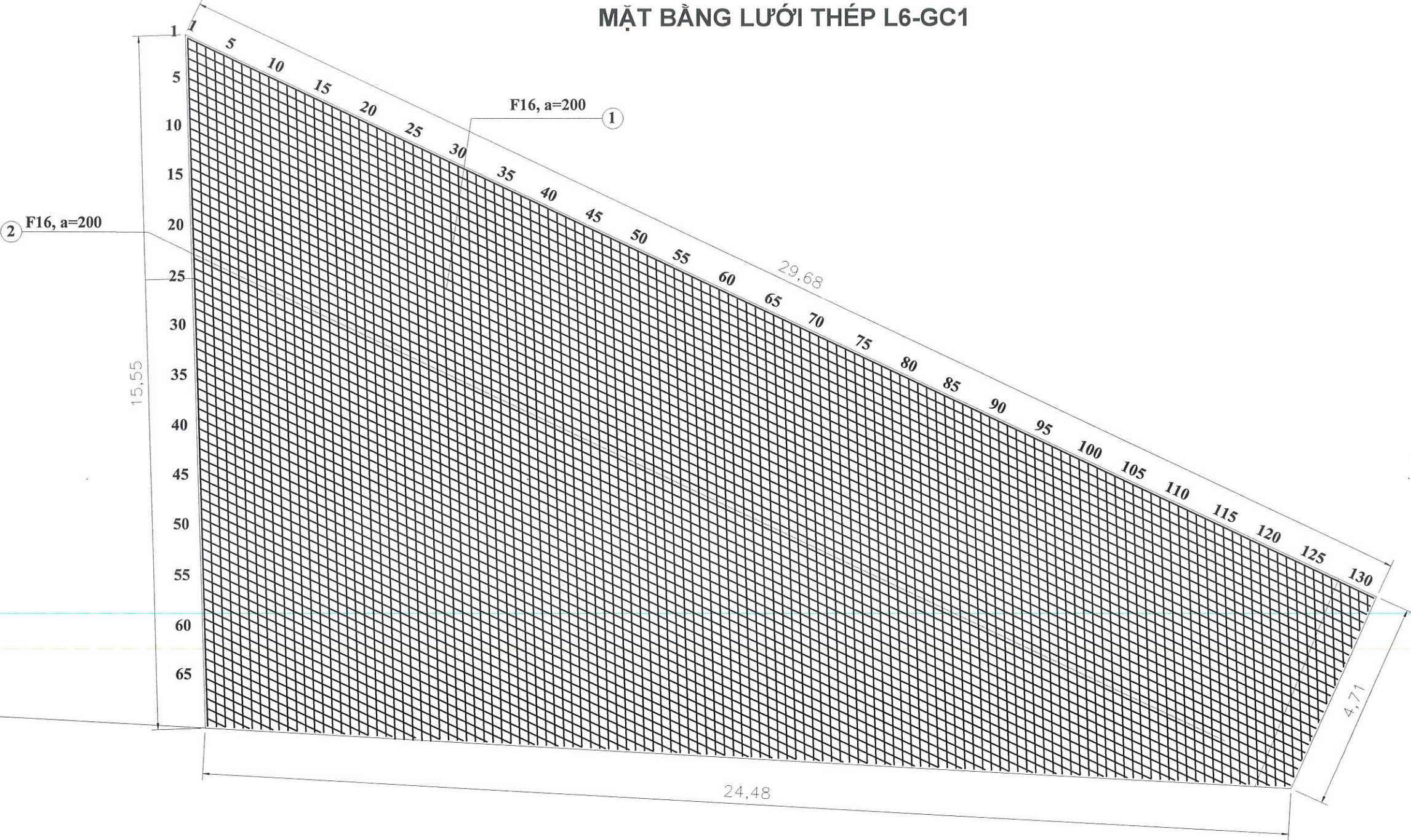
BẢNG THỐNG KÊ THÉP L5-GC1

Bản vẽ số: 15

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

MẶT BẰNG LƯỚI THÉP L6-GC1



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

Lê Quế Lâm

TRUNG TÂM KSAT

Vũ Công Nam

NGƯỜI VẼ

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XÃ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ

MẶT BẰNG LƯỚI THÉP L6-GC1

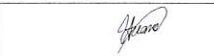
Bản vẽ số: 16

Thời gian: /2026

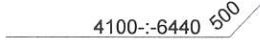
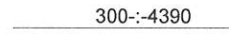
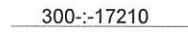
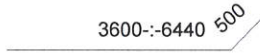
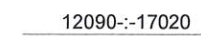
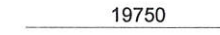
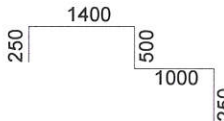
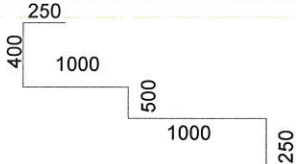
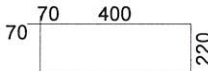
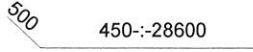
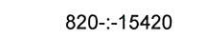
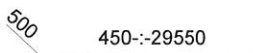
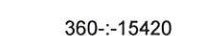
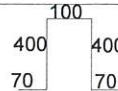
Tỉ lệ: 1:100

THANH SỐ 2											
Stt	L (m)	a	L tổng	Stt	L (m)	a	L tổng	Stt	L (m)	a	L tổng
1	15,42	0	15,42	49	11,38	0	11,38	97	7,34	0	7,34
2	15,34	0	15,34	50	11,3	0	11,3	98	7,26	0	7,26
3	15,25	0	15,25	51	11,21	0	11,21	99	7,17	0	7,17
4	15,17	0	15,17	52	11,11	0	11,11	100	7,09	0	7,09
5	15,09	0	15,09	53	11,05	0	11,05	101	7,01	0	7,01
6	15	0	15	54	10,96	0	10,96	102	6,92	0	6,92
7	14,92	0	14,92	55	10,88	0	10,88	103	6,84	0	6,84
8	14,83	0	14,83	56	10,79	0	10,79	104	6,75	0	6,75
9	14,75	0	14,75	57	10,71	0	10,71	105	6,67	0	6,67
10	14,66	0	14,66	58	10,63	0	10,63	106	6,59	0	6,59
11	14,58	0	14,58	59	10,54	0	10,54	107	6,5	0	6,5
12	14,5	0	14,5	60	10,46	0	10,46	108	6,42	0	6,42
13	14,41	0	14,41	61	10,37	0	10,37	109	6,33	0	6,33
14	14,33	0	14,33	62	10,29	0	10,29	110	6,25	0	6,25
15	14,24	0	14,24	63	10,2	0	10,2	111	6,18	0	6,18
16	14,16	0	14,16	64	10,12	0	10,12	112	6,08	0	6,08
17	14,08	0	14,08	65	10,04	0	10,04	113	6	0	6
18	13,99	0	13,99	66	9,95	0	9,95	114	5,91	0	5,91
19	13,91	0	13,91	67	9,87	0	9,87	115	5,83	0	5,83
20	13,82	0	13,82	68	9,78	0	9,78	116	5,74	0	5,74
21	13,77	0	13,77	69	9,7	0	9,7	117	5,66	0	5,66
22	13,71	0	13,71	70	9,62	0	9,62	118	5,58	0	5,58
23	13,62	0	13,62	71	9,53	0	9,53	119	5,49	0	5,49
24	13,54	0	13,54	72	9,45	0	9,45	120	5,41	0	5,41
25	13,45	0	13,45	73	9,36	0	9,36	121	5,32	0	5,32
26	13,37	0	13,37	74	9,28	0	9,28	122	5,24	0	5,24
27	13,23	0	13,23	75	9,19	0	9,19	123	4,49	0	4,49
28	13,15	0	13,15	76	9,11	0	9,11	124	4,45	0	4,45
29	13,07	0	13,07	77	9,03	0	9,03	125	3,94	0	3,94
30	12,98	0	12,98	78	8,94	0	8,94	126	3,43	0	3,43
31	12,9	0	12,9	79	8,86	0	8,86	127	2,92	0	2,92
32	12,81	0	12,81	80	8,77	0	8,77	128	2,24	0	2,24
33	12,73	0	12,73	81	8,69	0	8,69	129	1,9	0	1,9
34	12,64	0	12,64	82	8,61	0	8,61	130	1,38	0	1,38
35	12,56	0	12,56	83	8,52	0	8,52	131	0,87	0	0,87
36	12,48	0	12,48	84	8,44	0	8,44	132	0,36	0	0,36
37	12,39	0	12,39	85	8,35	0	8,35				
38	12,31	0	12,31	86	8,27	0	8,27				
39	12,22	0	12,22	87	8,18	0	8,18				
40	12,14	0	12,14	88	8,1	0	8,1				
41	12,06	0	12,06	89	8,02	0	8,02				
42	11,97	0	11,97	90	7,93	0	7,93				
43	11,88	0	11,88	91	7,85	0	7,85				
44	11,8	0	11,8	92	7,76	0	7,76				
45	11,72	0	11,72	93	7,68	0	7,68				
46	11,64	0	11,64	94	7,6	0	7,6				
47	11,55	0	11,55	95	7,51	0	7,51				
48	11,47	0	11,47	96	7,43	0	7,43				

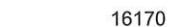
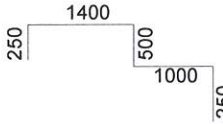
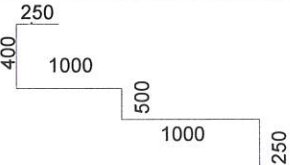
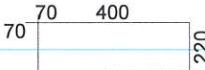
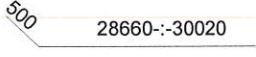
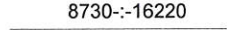
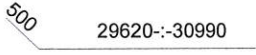
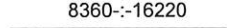
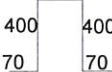
THANH SỐ 1							
Stt	L (m)	a	L tổng	Stt	L (m)	a	L tổng
1	29,55	0,5	30,05	37	19,59	0,5	20,09
2	29,45	0,5	29,95	38	18,99	0,5	19,49
3	29,35	0,5	29,85	39	18,39	0,5	18,89
4	29,25	0,5	29,75	40	17,79	0,5	18,29
5	29,15	0,5	29,65	41	17,17	0,5	17,67
6	29,06	0,5	29,56	42	16,59	0,5	17,09
7	28,94	0,5	29,44	43	15,99	0,5	16,49
8	28,86	0,5	29,36	44	15,4	0,5	15,9
9	28,76	0,5	29,26	45	14,8	0,5	15,3
10	28,66	0,5	29,16	46	14,2	0,5	14,7
11	28,56	0,5	29,06	47	13,6	0,5	14,1
12	28,46	0,5	28,96	48	13	0,5	13,5
13	28,36	0,5	28,86	49	12,41	0,5	12,91
14	28,27	0,5	28,77	50	11,81	0,5	12,31
15	28,17	0,5	28,67	51	11,21	0,5	11,71
16	28,07	0,5	28,57	52	10,61	0,5	11,11
17	27,97	0,5	28,47	53	10,2	0,5	10,7
18	27,87	0,5	28,37	54	9,42	0,5	9,92
19	27,77	0,5	28,27	55	8,82	0,5	9,32
20	27,68	0,5	28,18	56	8,22	0,5	8,72
21	27,58	0,5	28,08	57	7,62	0,5	8,12
22	27,48	0,5	27,98	58	7,03	0,5	7,53
23	27,38	0,5	27,88	59	6,43	0,5	6,93
24	27,28	0,5	27,78	60	5,83	0,5	6,33
25	26,78	0,5	27,28	61	5,23	0,5	5,73
26	26,16	0,5	26,66	62	4,63	0,5	5,13
27	25,57	0,5	26,07	63	4,03	0,5	4,53
28	24,97	0,5	25,47	64	3,44	0,5	3,94
29	24,37	0,5	24,87	65	2,84	0,5	3,34
30	23,77	0,5	24,27	66	2,24	0,5	2,74
31	23,17	0,5	23,67	67	1,64	0,5	2,14
32	22,58	0,5	23,08	68	1,04	0,5	1,54
33	21,97	0,5	22,47	69	0,45	0,5	0,95
34	21,38	0,5	21,88				
35	20,78	0,5	21,28				
36	20,18	0,5	20,68				

 EVN CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA	PHÒNG KT-AT		Lê Quế Lâm
	TRUNG TÂM KSAT		Vũ Công Nam
	NGƯỜI VẼ		Trần Tuấn Anh
KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC  Lưu Khánh Toàn	CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU KÊNH XÃ HẠ LƯU XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ BẢNG THỐNG KÊ THÉP L6-GC1		
Bản vẽ số: 17		Thời gian: /2026	Tỉ lệ: 1:100

BẢNG KÊ THÉP KHỐI GC1

LƯỚI	KH	HÌNH DẠNG	SỐ LƯỢNG	CHIỀU DÀI (M)	Đ/KÍNH (MM)	GHI CHÚ
L1-GC1	1		66	4.6-:6.94	16	
	1a		12	0.30-:4.39	16	
	2		28	0.30-:17.21	16	
L2-GC1	1		66	4.1-:6.94	16	
	1a		11	0.82-:4.39	16	
	2		19	12.09-:17.02	16	
L3-GC1	1		14	19.75	16	
	2		89	3.40	16	
	1		13	19.32	16	
L4-GC1	2		94	3.40	16	
LC-GC1			16	1.38	16	
L5-GC1	1		69	0.95-:29.10	16	
	2		127	0.82-:15.42	16	
L6-GC1	1		69	0.95-:30.05	16	
	2		132	0.36-:15.42	16	
ĐM-GC1	1		64	1.04	16	

BẢNG KÊ THÉP KHỐI GC2

LƯỚI	KH	HÌNH DẠNG	SỐ LƯỢNG	CHIỀU DÀI (M)	Đ/KÍNH (MM)	GHI CHÚ
L1-GC2	1		80	4.40--4.59	16	
	2		21	16.17	16	
L2-GC2	1		80	4.0--4.19	16	
	2		21	16.17	16	
L3-GC2	1		14	16.17	16	
	2		81	3.40	16	
L4-GC2	1		13	19.32	16	
	2		80	3.40	16	
LC-GC2			16	1.38	16	
L5-GC2	1		80	29.16--30.52	16	
	2		150	8.73--16.22	16	
L6-GC2	1		80	30.12--31.49	16	
	2		155	8.36--16.22	16	
ĐM-GC2	1		107	1.04	16	



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

TRUNG TÂM KSAT

NGƯỜI VÊ

Lê Quế Lâm

Vũ Công Nam

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XẢ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÁI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ

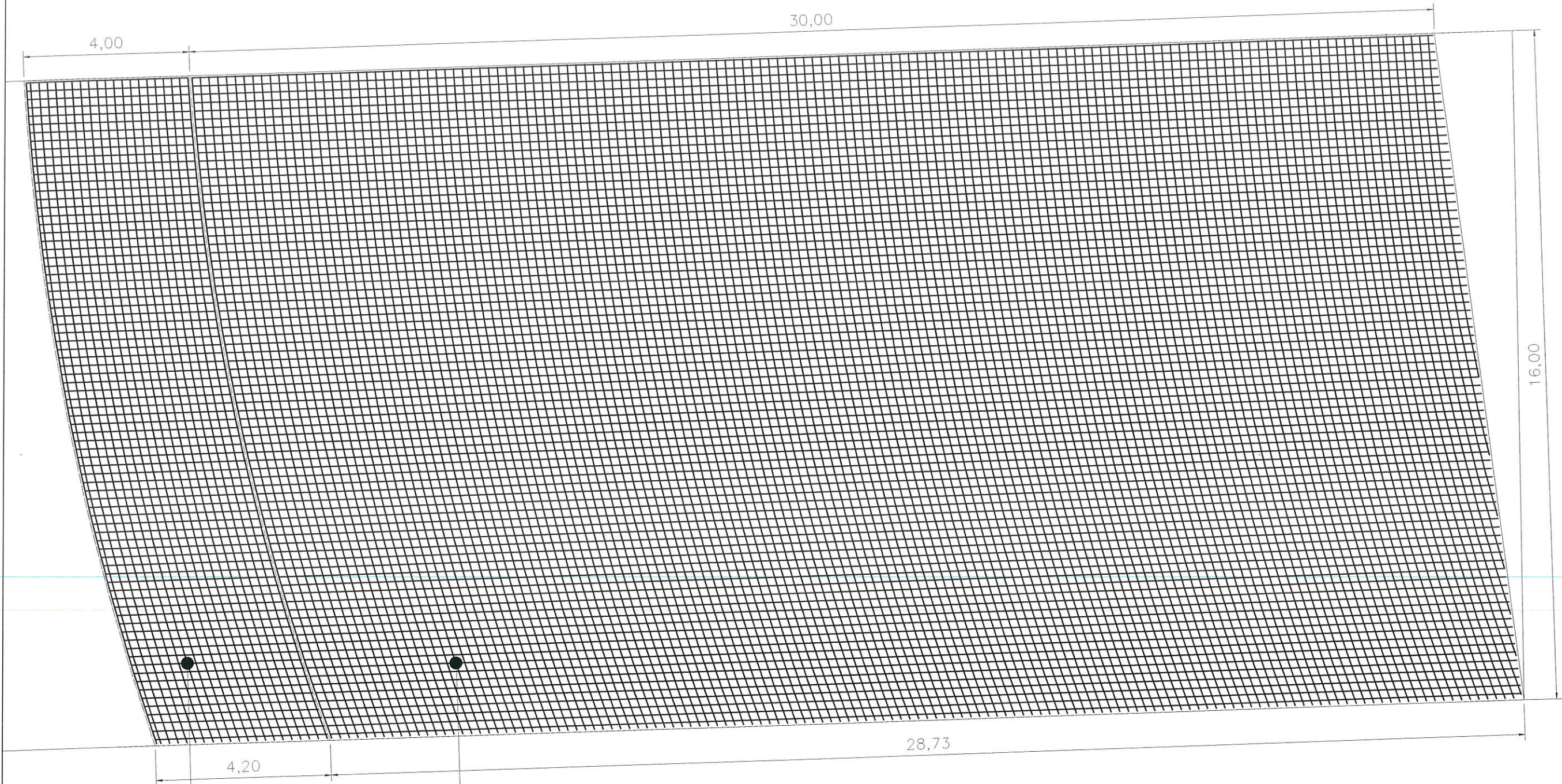
BẢNG KÊ THÉP KHỐI GC1 GC2

Bản vẽ số: 18

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

MẶT BẰNG THÉP LỚP TRÊN KHỐI BTGC02



THÉP MÓNG

THÉP MÁI



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

TRUNG TÂM KSAT

NGƯỜI VẼ

Lê Quế Lâm

Vũ Công Nam

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XẢ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÁI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ

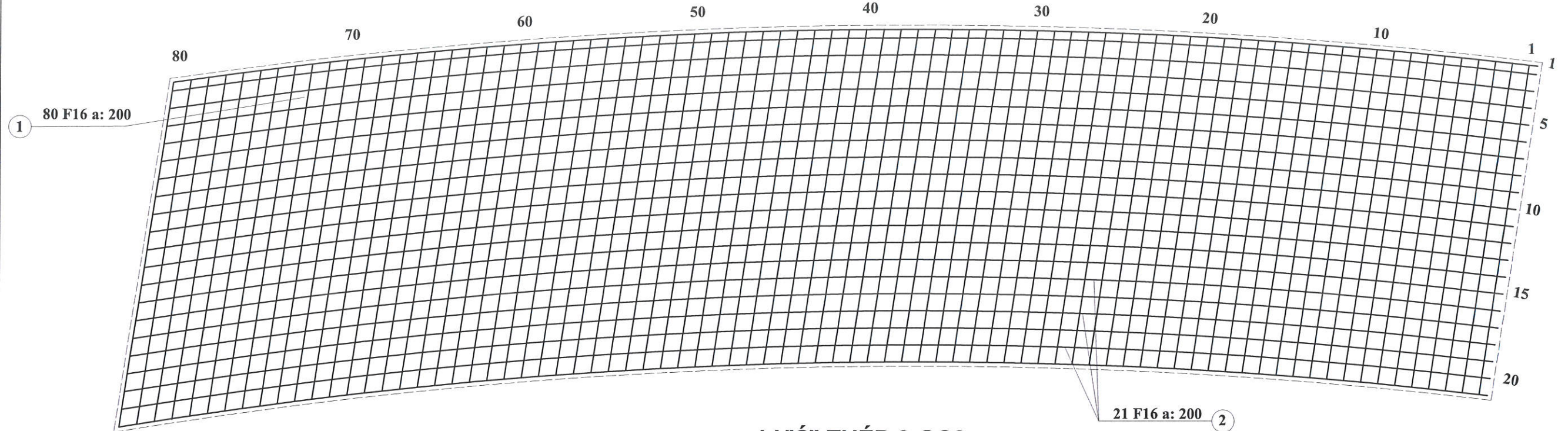
MẶT BẰNG THÉP TRÊN BTGC2

Bản vẽ số: 19

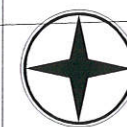
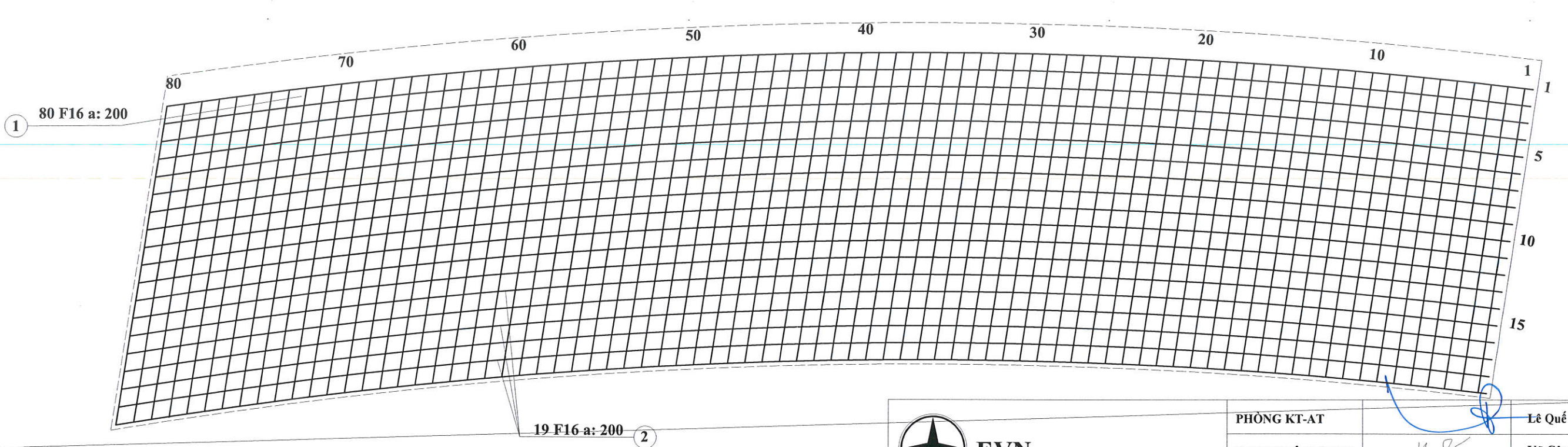
Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

LƯỚI THÉP 1-GC2



LƯỚI THÉP 2-GC2



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

TRUNG TÂM KSAT

NGƯỜI VẼ

Lê Quế Lâm

Vũ Công Nam

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XẢ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ

MẶT BẰNG LƯỚI THÉP L1, 2-GC2

Bản vẽ số: 20

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

THANH SỔ 1

Stt	L (m)	a	L tổng	Ghi chú	Stt	L (m)	a	L tổng	Ghi chú
1	3,9	0,5	4,4		41	3,96	0,5	4,46	
2	3,9	0,5	4,4		42	3,96	0,5	4,46	
3	3,9	0,5	4,4		43	3,96	0,5	4,46	
4	3,9	0,5	4,4		44	3,97	0,5	4,47	
5	3,9	0,5	4,4		45	3,97	0,5	4,47	
6	3,91	0,5	4,41		46	3,97	0,5	4,47	
7	3,91	0,5	4,41		47	3,97	0,5	4,47	
8	3,91	0,5	4,41		48	3,98	0,5	4,48	
9	3,91	0,5	4,41		49	3,98	0,5	4,48	
10	3,91	0,5	4,41		50	3,98	0,5	4,48	
11	3,91	0,5	4,41		51	3,99	0,5	4,49	
12	3,91	0,5	4,41		52	3,99	0,5	4,49	
13	3,91	0,5	4,41		53	3,99	0,5	4,49	
14	3,91	0,5	4,41		54	3,99	0,5	4,49	
15	3,91	0,5	4,41		55	4	0,5	4,5	
16	3,92	0,5	4,42		56	4	0,5	4,5	
17	3,92	0,5	4,42		57	4	0,5	4,5	
18	3,92	0,5	4,42		58	4,01	0,5	4,51	
19	3,92	0,5	4,42		59	4,01	0,5	4,51	
20	3,92	0,5	4,42		60	4,01	0,5	4,51	
21	3,92	0,5	4,42		61	4,02	0,5	4,52	
22	3,92	0,5	4,42		62	4,02	0,5	4,52	
23	3,92	0,5	4,42		63	4,02	0,5	4,52	
24	3,93	0,5	4,43		64	4,03	0,5	4,53	
25	3,93	0,5	4,43		65	4,03	0,5	4,53	
26	3,93	0,5	4,43		66	4,03	0,5	4,53	
27	3,93	0,5	4,43		67	4,04	0,5	4,54	
28	3,93	0,5	4,43		68	4,04	0,5	4,54	
29	3,93	0,5	4,43		69	4,05	0,5	4,55	
30	3,94	0,5	4,44		70	4,05	0,5	4,55	
31	3,94	0,5	4,44		71	4,05	0,5	4,55	
32	3,94	0,5	4,44		72	4,06	0,5	4,56	
33	3,94	0,5	4,44		73	4,06	0,5	4,56	
34	3,94	0,5	4,44		74	4,07	0,5	4,57	
35	3,95	0,5	4,45		75	4,07	0,5	4,57	
36	3,95	0,5	4,45		76	4,08	0,5	4,58	
37	3,95	0,5	4,45		77	4,09	0,5	4,59	
38	3,95	0,5	4,45		78	4,09	0,5	4,59	
39	3,95	0,5	4,45		79	4,09	0,5	4,59	
40	3,96	0,5	4,46		80	4,09	0,5	4,59	

THANH SỔ 2

Stt	L (m)	a	L tổng	Ghi chú
1	16,17	0	16,17	
2	16,17	0	16,17	
3	16,17	0	16,17	
4	16,17	0	16,17	
5	16,17	0	16,17	
6	16,17	0	16,17	
7	16,17	0	16,17	
8	16,17	0	16,17	
9	16,17	0	16,17	
10	16,17	0	16,17	
11	16,17	0	16,17	
12	16,17	0	16,17	
13	16,17	0	16,17	
14	16,17	0	16,17	
15	16,17	0	16,17	
16	16,17	0	16,17	
17	16,17	0	16,17	
18	16,17	0	16,17	
19	16,17	0	16,17	
20	16,17	0	16,17	
21	16,17	0	16,17	



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

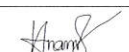


Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

 Lê Quế Lâm

TRUNG TÂM KSAT

 Vũ Công Nam

NGƯỜI VẼ

 Trần Tuấn Anh

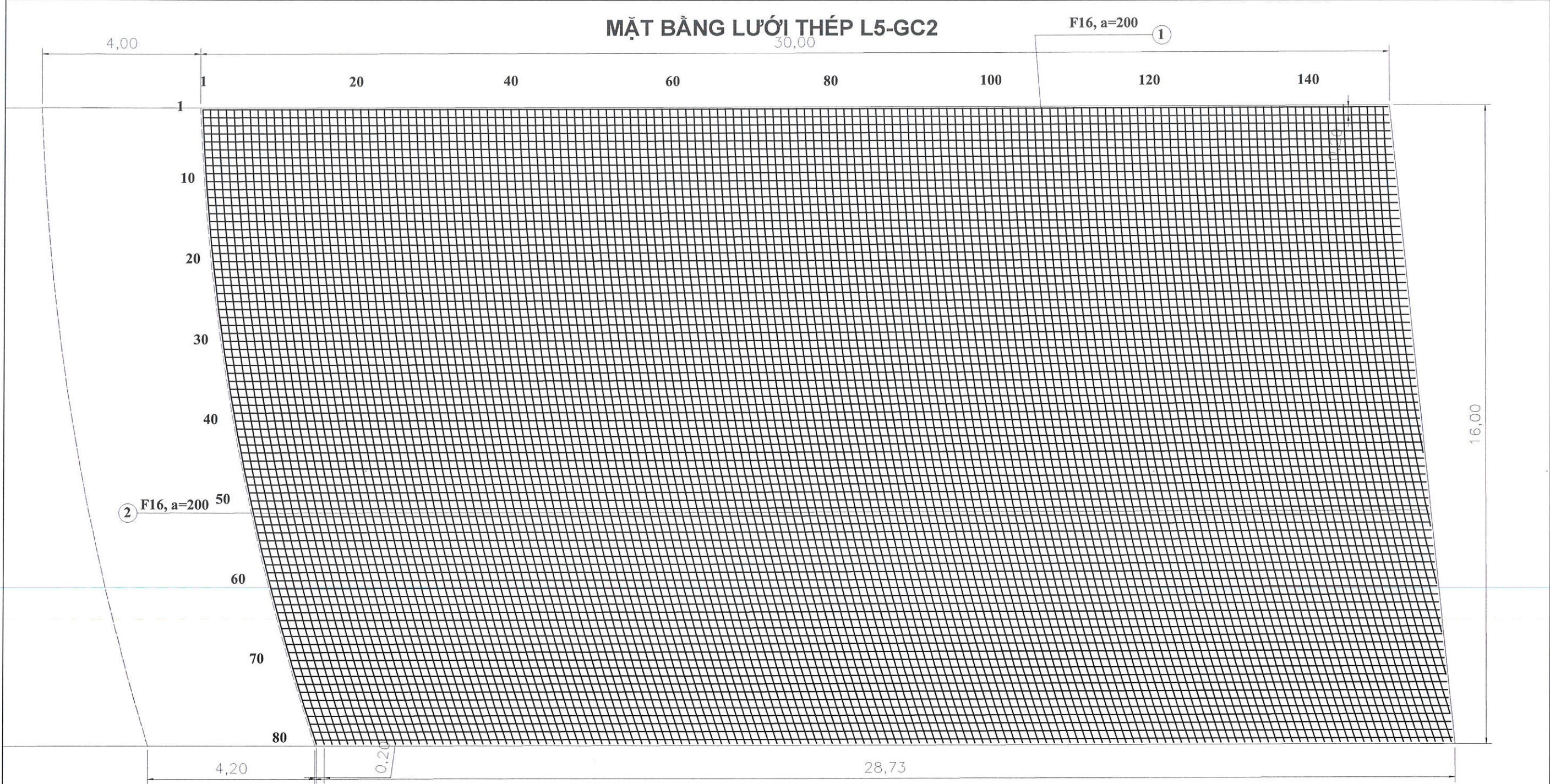
CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XẢ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ

THỐNG KÊ THÉP LƯỚI L1, 2-CG2

Bản vẽ số: 21

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

TRUNG TÂM KSAT

NGƯỜI VẼ

Lê Quế Lâm

Vũ Công Nam

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XẢ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ

MẶT BẰNG LƯỚI THÉP L5-GC2

Bản vẽ số: 22

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

MẶT BẰNG LƯỚI THÉP L6-GC2

F16, a=200

①

4,00

30,98

1

20

40

60

80

100

120

140

10

20

30

40

② F16, a=200 50

60

70

80

4,20



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

Lê Quế Lâm

TRUNG TÂM KSAT

Vũ Công Nam

NGƯỜI VẼ

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XẢ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÁI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ

MẶT BẰNG LƯỚI THÉP L6-CG2

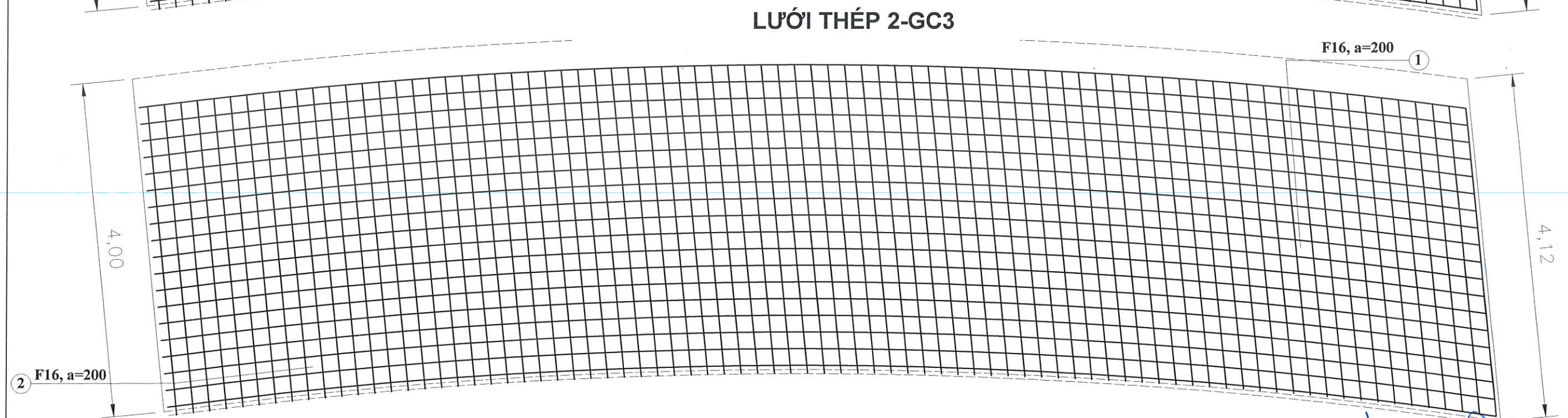
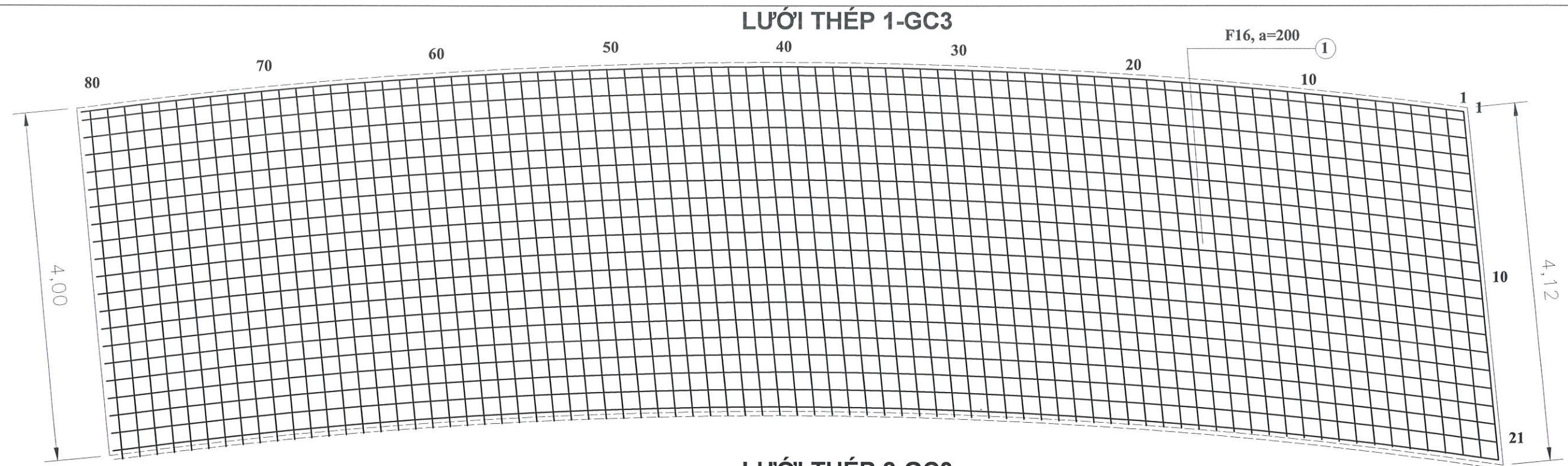
Bản vẽ số: 23

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

THỐNG KÊ THÉP LƯỚI L6-CG2

 EVN CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA	PHÒNG KT-AT		Lê Quế Lâm 
	TRUNG TÂM KSAT		Vũ Công Nam
	NGƯỜI VẼ		Trần Tuấn Anh
 KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC 	CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU KÊNH XẢ HẠ LƯU XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÁI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ THỐNG KÊ THÉP LƯỚI L5 6-CG2		
Lưu Khánh Toàn	Bản vẽ số: 24	Thời gian: /2026	Tỉ lệ: 1:100



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA



Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

Lê Quế Lâm 

TRUNG TÂM KSAT

Vũ Công Nam

NGƯỜI VÊ

Trần Tuấn Anh

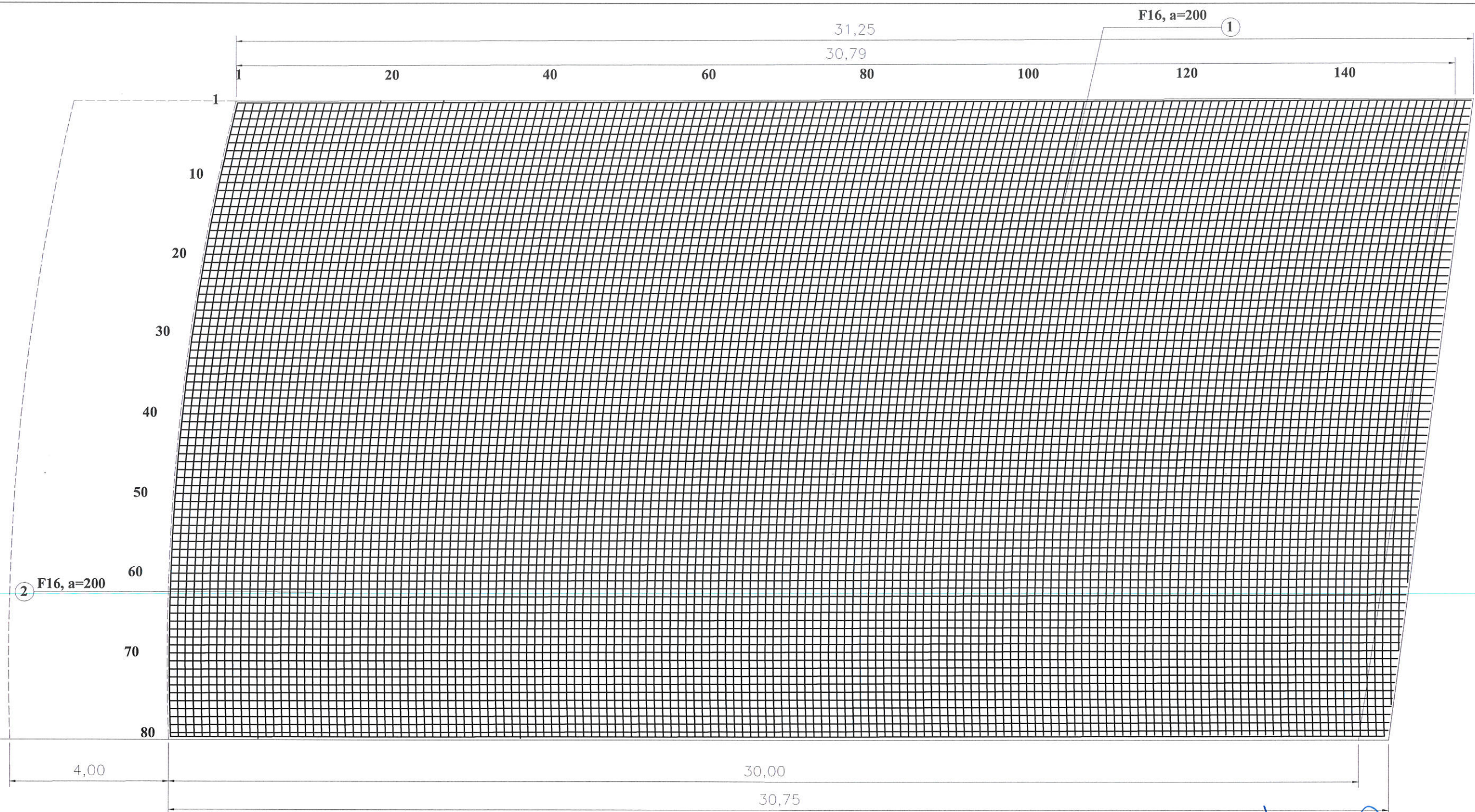
CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XÃ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÁI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ

MẶT BẰNG LƯỚI THÉP L1, 2-CG3

Bản vẽ số: 25

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100



LƯỚI THÉP 5, 6- KHỐI BTGC3



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA



Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

Lê Quế Lâm

TRUNG TÂM KSAT

Vũ Công Nam

NGƯỜI VẼ

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XẢ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ

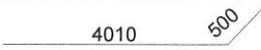
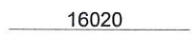
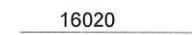
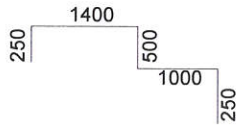
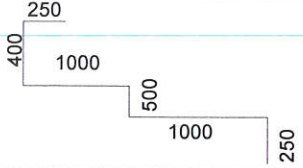
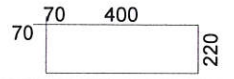
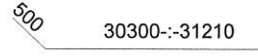
MẶT BẰNG LƯỚI THÉP L5, 6- GC3

Bản vẽ số: 26

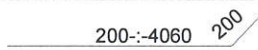
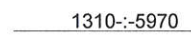
Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

BẢNG KÊ THÉP KHỐI GC3

LƯỚI	KH	HÌNH DẠNG	SỐ LƯỢNG	CHIỀU DÀI (M)	Đ/KÍNH (MM)	GHI CHÚ
L1-GC3	1		80	4.51	16	
	2		21	16.02	16	
L2-GC3	1		80	4.21	16	
	2		19	16.02	16	
L3-GC3	1		14	16.02	16	
	2		80	3.40	16	
L4-GC3	1		13	15.95	16	
	2		79	3.40	16	
LC-GC3			10	1.38	16	
L5-GC3	1		81	30.80-31.71	16	
	2		156	10.89-16.04	16	
L6-GC3	1		81	30.80-31.71	16	
	2		157	11.40-16.04	16	
ĐM-GC3	1		107	1.38	16	

BẢNG KÊ THÉP KHỐI BT BÙ

KH	HÌNH DẠNG	SỐ LƯỢNG	CHIỀU DÀI (M)	Đ/KÍNH (MM)	GHI CHÚ
1		30	0.40-4.26	16	
2		21	1.31-5.97	16	
3		13	0.80	16	THÉP NEO



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

TRUNG TÂM KSAT

NGƯỜI VẼ

Lê Quốc Lâm

Vũ Công Nam

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XÃ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ

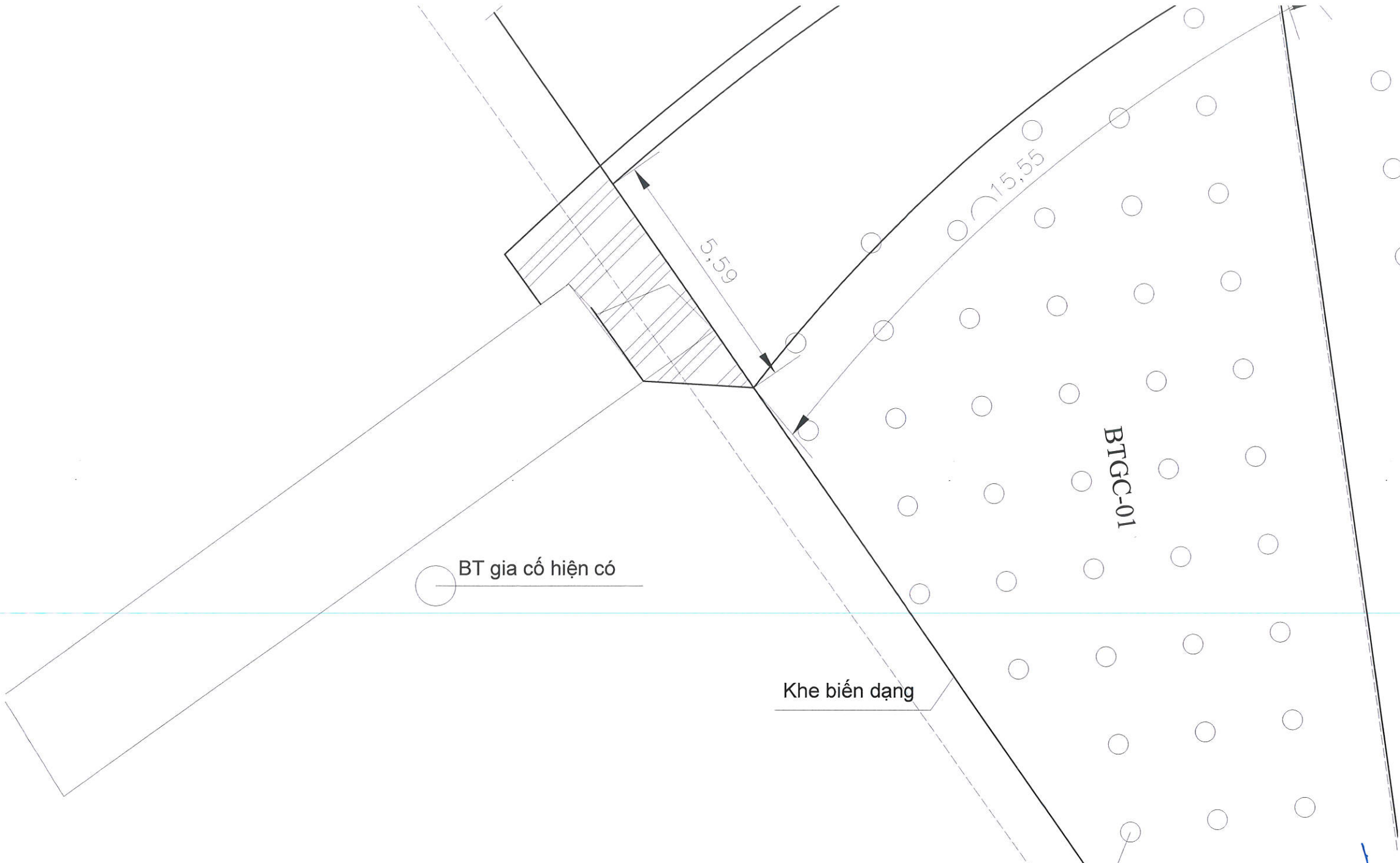
BẢNG KÊ THÉP KHỐI GC3, BT BÙ

Bản vẽ số: 27

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

MẶT PHẠM VI BẰNG KHỐI BÙ



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA



Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

Lê Quế Lâm

TRUNG TÂM KSAT

Vũ Công Nam

NGƯỜI VẼ

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XẢ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ

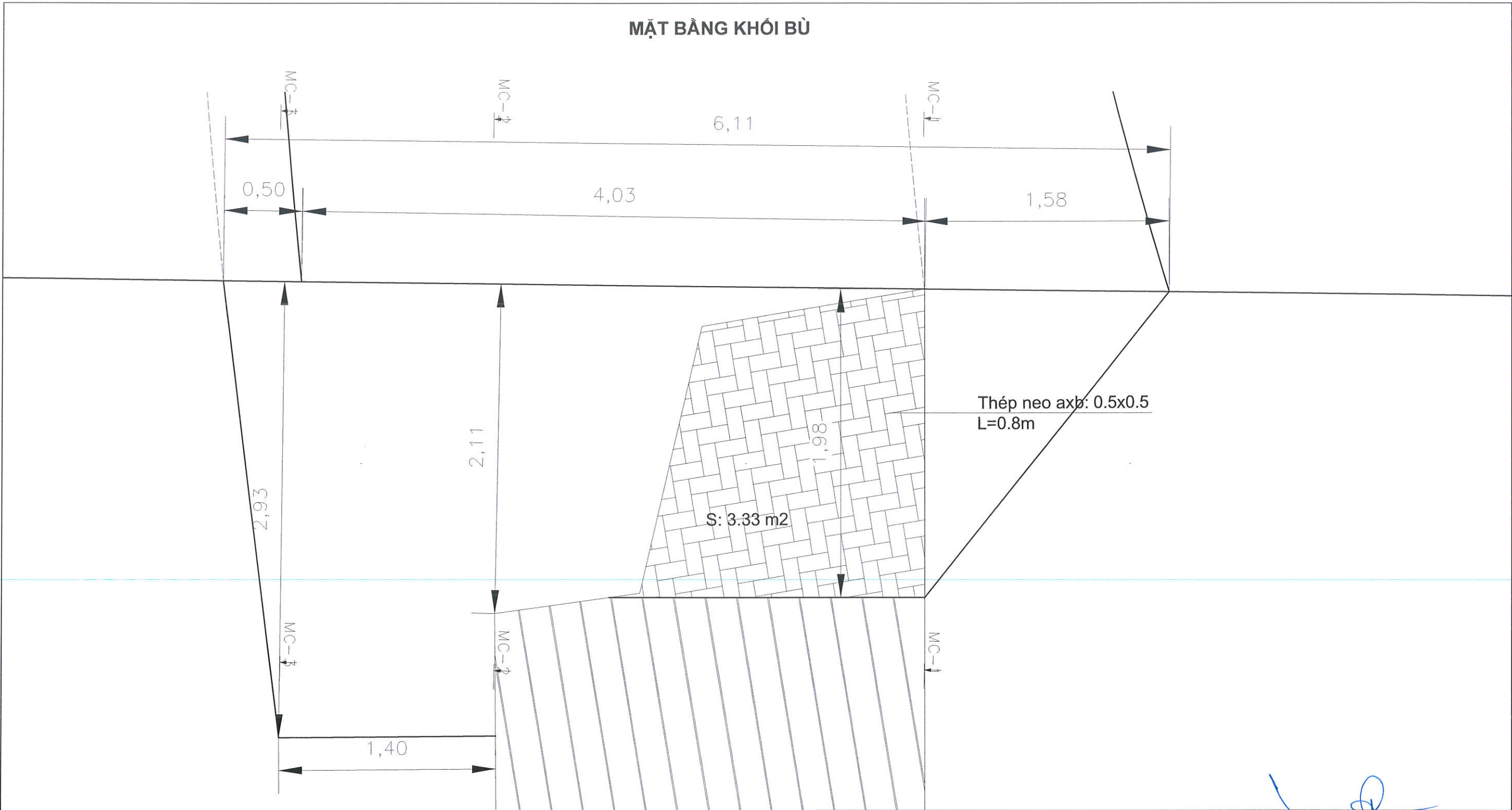
MẶT BẰNG PHẠM VI KHỐI BÙ

Bản vẽ số: 28

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

MẶT BẰNG KHỐI BÙ



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

TRUNG TÂM KSAT

NGƯỜI VẼ

Lê Quốc Lâm

Vũ Công Nam

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XÃ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ

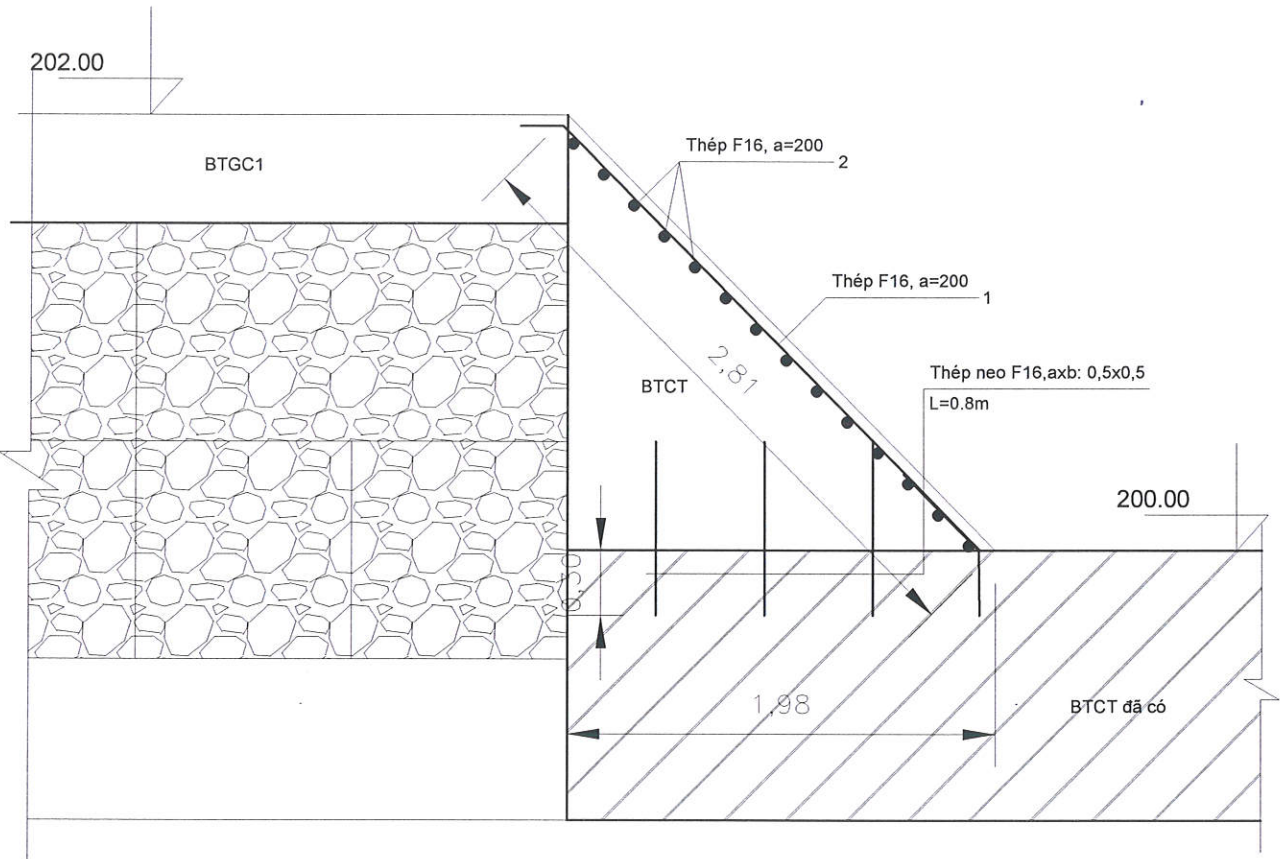
MẶT BẰNG KHỐI BÙ

Bản vẽ số: 29

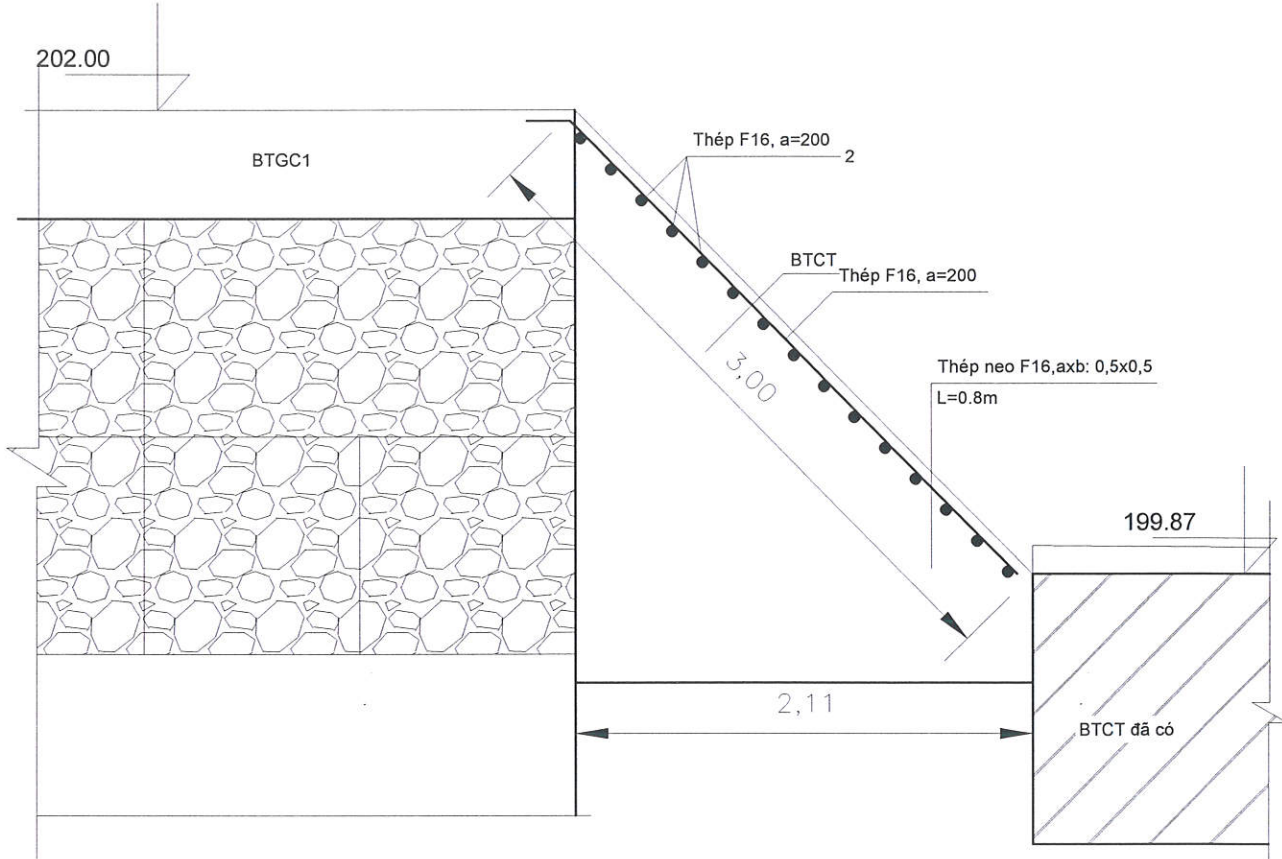
Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

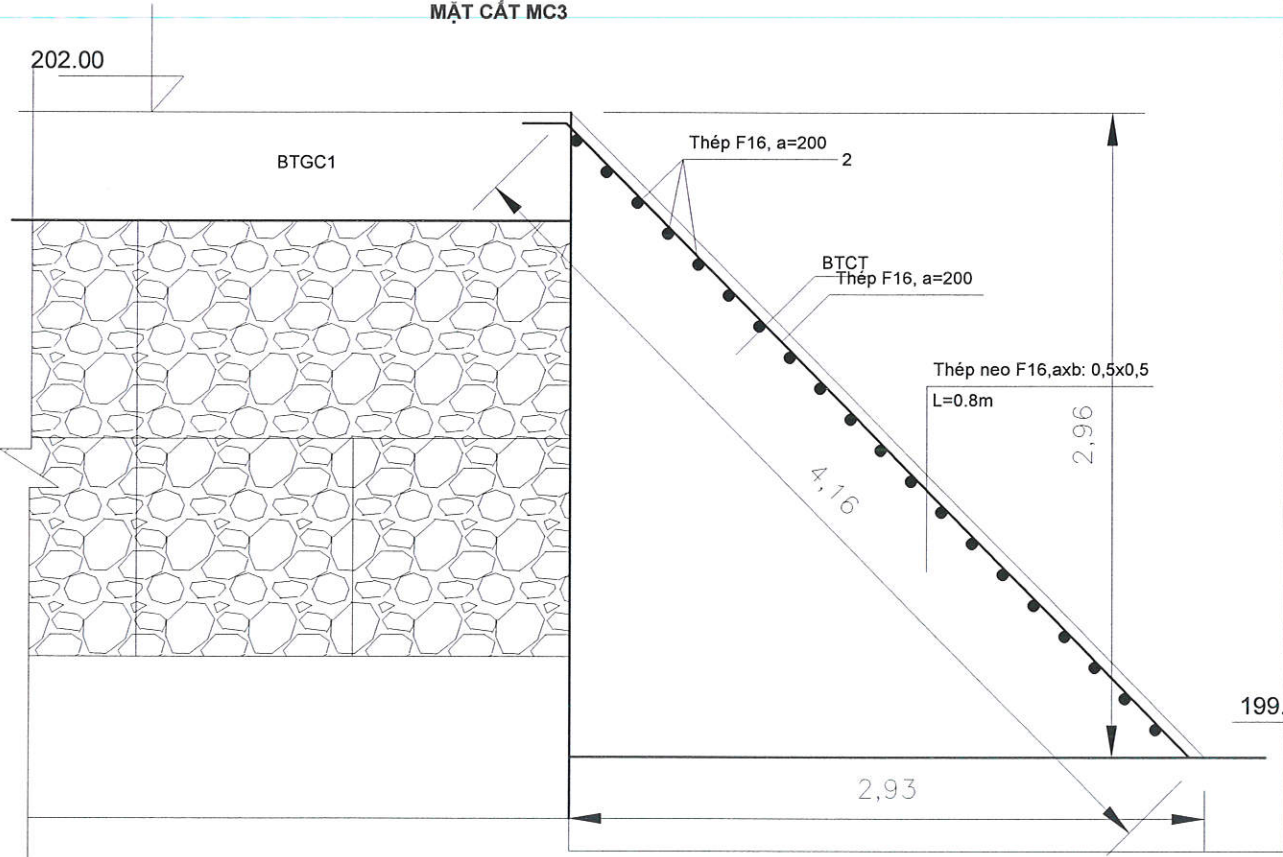
MẶT CẮT MC1



MẶT CẮT MC2



MẶT CẮT MC3



TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

St	MC	S(m2)	KCách	KLượng
1	Đ	0		
2	1	1,98	1,58	1,56
3	2	3,3	2,61	6,89
4	3	4,34	1,4	5,35
5	C	0	0,5	1,09
				14,89



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

Lê Quốc Lâm

TRUNG TÂM KSAT

Vũ Công Nam

NGƯỜI VẼ

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XÃ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÃI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XÃ

MẶT CẮT MC1, 2, 3

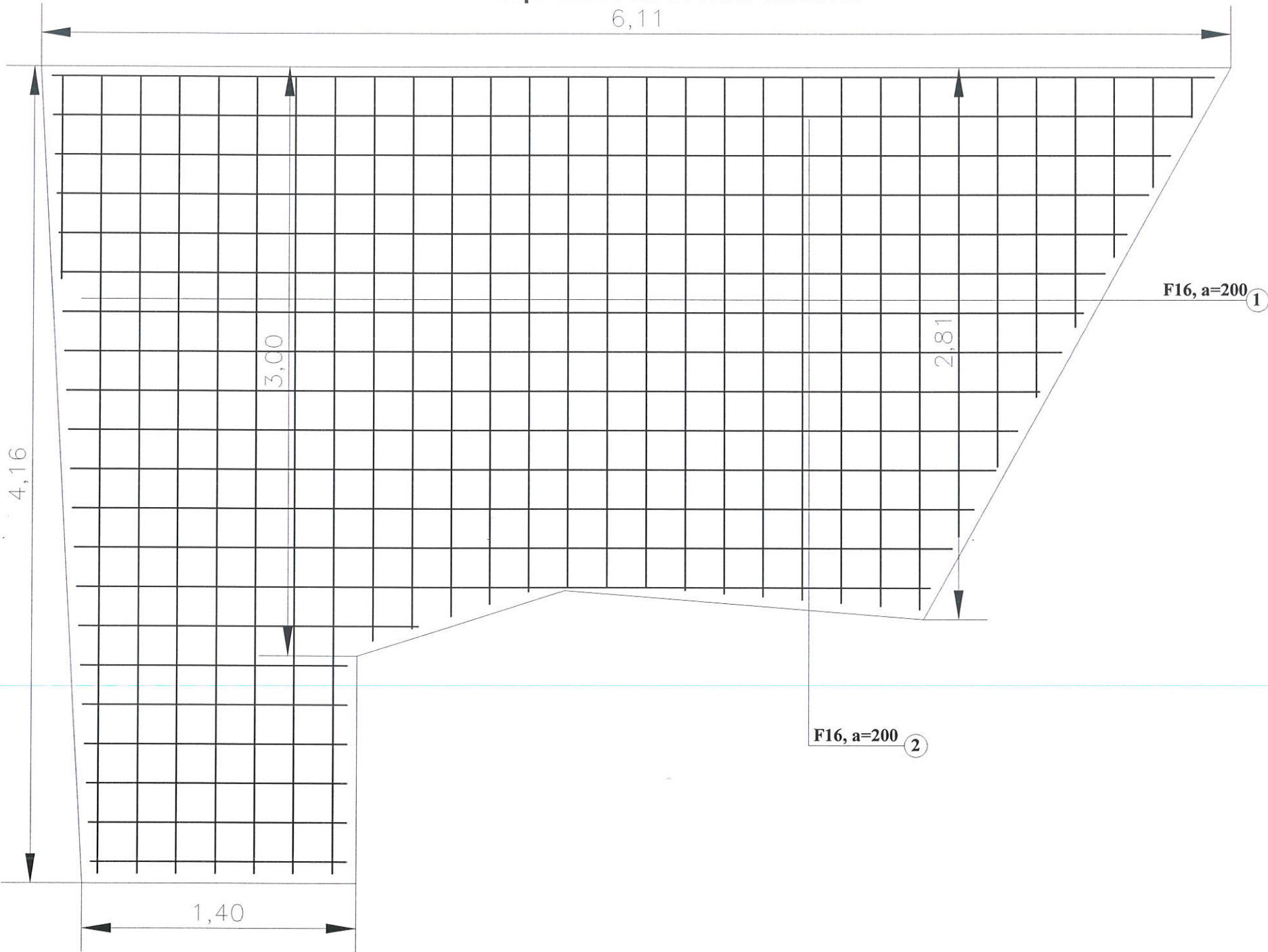
Bản vẽ số: 30

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100

MẶT BẰNG LƯỚI THÉP KHỐI BÙ

6,11



F16, a=200 ①

THỐNG KÊ CỐT THÉP

F16, a=200 ②

THÉP KHỐI BÙ

KH	HÌNH DẠNG	SỐ LƯỢNG	CHIỀU DÀI (M)	Đ/KÍNH (MM)	GHI CHÚ
1	200-:-4060 200	30	0.40-:-4.26	16	
2	1310-:-5970	21	1.31-:-5.97	16	
3	800	13	0.80	16	THÉP NEO



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

Lê Quế Lâm

TRUNG TÂM KSAT

Vũ Công Nam

NGƯỜI VẼ

Trần Tuấn Anh

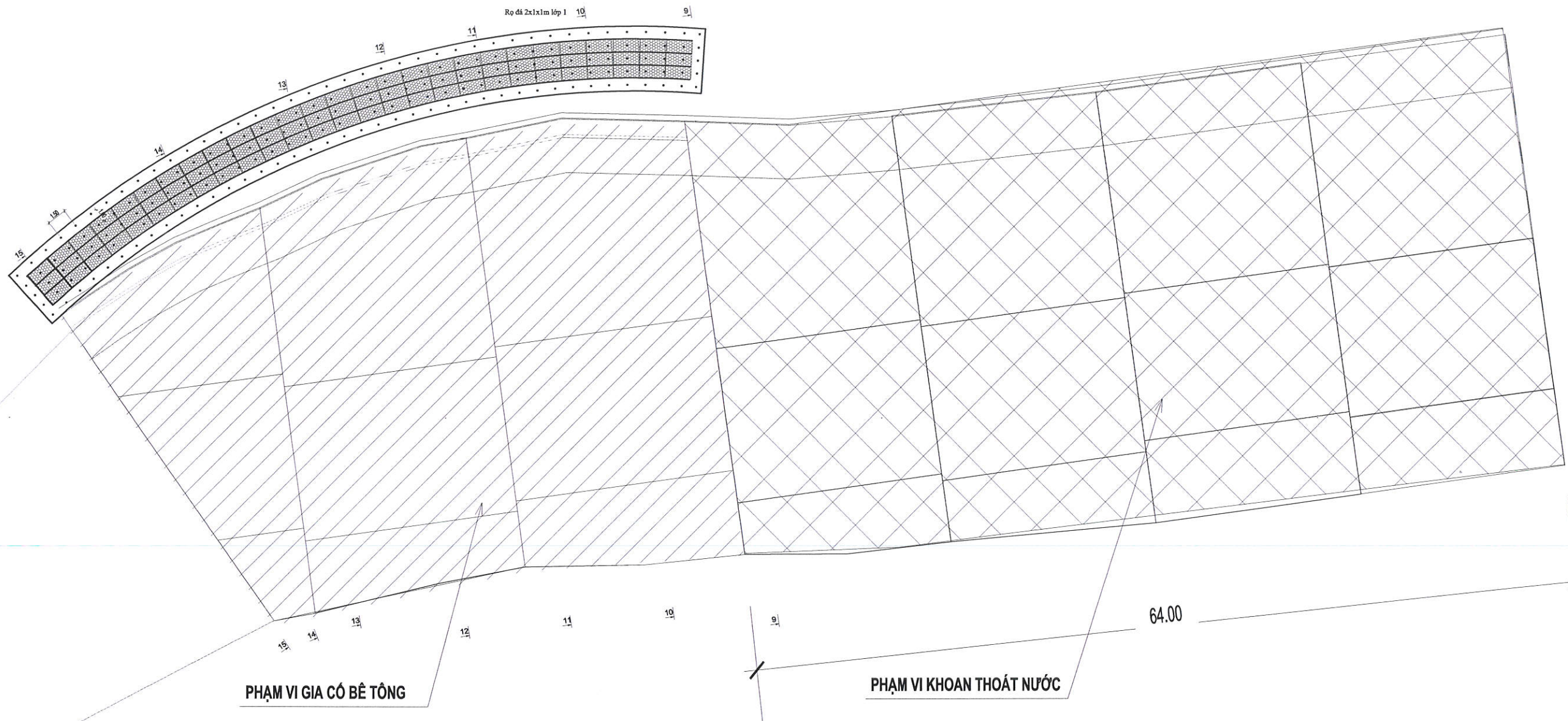
CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XẢ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÁI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ

MẶT CẮT MC1, 2, 3

Bản vẽ số: 31

Thời gian: /2026

Tỉ lệ: 1:100



EVN

CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA



Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

Lê Quế Lâm

TRUNG TÂM KSAT

Vũ Công Nam

NGƯỜI VẼ

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XẢ HẠ LƯU
XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÁI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ

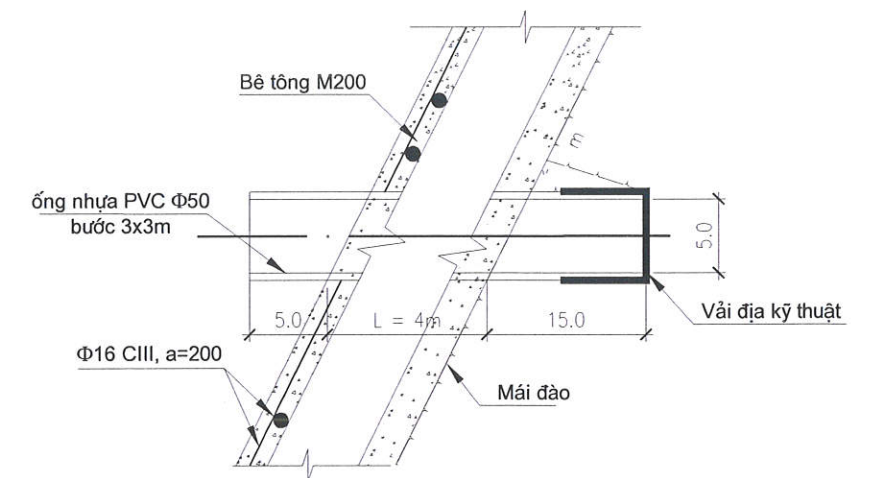
MẶT BẰNG VỊ TRÍ KHOAN THOÁT NƯỚC

Bản vẽ số: 32

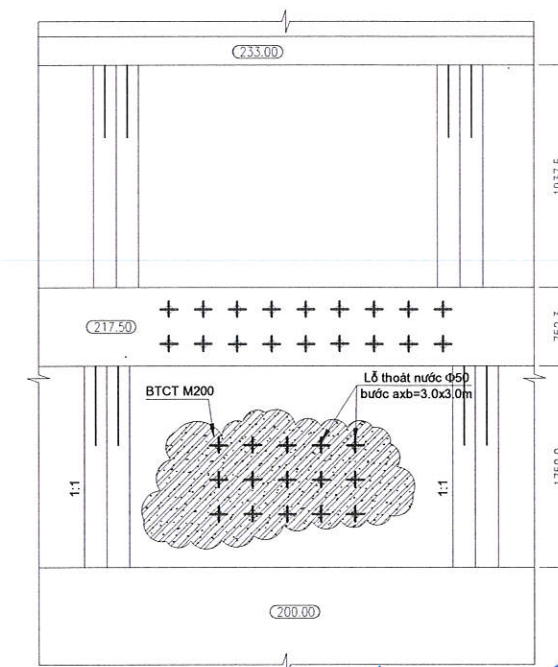
Thời gian: /2025

Tỷ lệ: 1:100

CHI TIẾT A



Tỷ lệ: 1/400



- Kích thước trong bản vẽ là cm và cao độ là m.



CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lưu Khánh Toàn

PHÒNG KT-AT

Lê Quốc Lâm

TRUNG TÂM KSAT

Vũ Công Nam

NGƯỜI VẼ

Trần Tuấn Anh

CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU
KÊNH XẢ HẠ LƯU
XỬ LÝ SÁT TRƯỢT BTGC MÁI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ

MẶT CẮT SỬA CHỮA

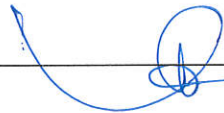
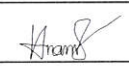
Bản vẽ số: 33

Thời gian: /2025

Tỷ lệ: 1:100

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị	Diễn giải	Khối lượng	Ghi chú
I	Phạm vi bê tông sạt trượt				
1	Đào đất cấp IV bằng máy đào 2,3m3	m3	Bảng tổng hợp khối lượng đào đắp	921,00	
2	Đắp đá hỗn hợp bằng máy	m3	nt	1653,25	
3	Đắp đá quá cỡ Dmax 0,8m bằng máy	m3	nt	306,10	
4	Làm và thả rọ đá, rọ kích thước DxRx: 2x1x1 m, gia cố bằng khung thép D10 CIII	rọ	Bảng thống kê rọ đá	169,00	
5	Làm và thả rọ đá, rọ kích thước DxRx: 1,5x1x1 m, gia cố bằng khung thép D10 CIII	rọ	nt	2,00	
6	Làm và thả rọ đá, rọ kích thước DxRx: 1x1x1 m, gia cố bằng khung thép D10 CIII	rọ	nt	1,00	
7	GCLD và TD ván khuôn BTĐS, ván khuôn gỗ	100m2	0,3x4*(169+2+1)/100	2,06	
8	GDLĐ cốt thép BTĐS, F16 CIII	tấn	(169+2+1)*0,95*1,578/1000	0,26	
9	Đổ bê tông (BTĐS) M200 đá 1x2, KT: 0,3x0,3x0,3m	m3	0,3*0,3*0,3*(169+2+1)	4,64	
10	Lắp đặt cầu kiện BTĐS, trọng lượng 50kg/cầu kiện	cầu kiện	tổng rọ đá	172,00	
11	Cung cấp lắp đặt ống PVC D63 đặt sẵn trong bê tông	m	Bản vẽ	265,50	
12	Cung cấp lắp đặt vải địa kỹ thuật	m2		1581,27	
	BTGC1	m2			
	+Móng		((2,5+5,59)+(4,2+2,5))/2*(17,57+15,55)/2	122,46	
	+Mái		Bản vẽ	259,56	
	BTGC2	m2			
	+Móng		((2,5+4)+(4,2+2,5))/2*(16,26+16,31)/2	107,48	
	+Mái		Bản vẽ	491,62	
	BTGC3	m2			
	+Móng		((2,5+4)+(4,12+2,5))/2*(16,12+16,14)/2	105,81	
	+Mái		Bản vẽ	494,33	
13	GCLD và TD cốp pha bê tông tại chỗ, bê tông móng, cốp pha gỗ	100m2		1,388	
	Khối bù: 0,00				
	BTGC1:	m2	17,57*(1,5+1)+(6,11-0,5)*0,5+2,5*0,5*2+4,2*0,5	51,33	
	BTGC2:	m2	16,26*(1,5+1)+2,5*0,5*1+4*0,5	43,90	
	BTGC3:	m2	16,12*(1,5+1)+2,5*0,5*1+4,12*0,5	43,61	
14	GCLD và TD cốp pha bê tông tại chỗ, bê tông mái, cốp pha gỗ	100m2		12,424	
	Khối bù: 16,55	m2	Bản vẽ	16,55	
	BTGC1: 255,40	m2	Bản vẽ	255,40	
	BTGC2: 476,13	m2	Bản vẽ	476,13	
	BTGC3: 494,33	m2	Bản vẽ	494,33	
15	Gia công lắp dựng cốt thép bê tông tại chỗ, cốt thép móng, F<=18	tấn		11,157	
	Khối bù	kg	Bản vẽ	0,00	
	BTGC1	kg	Bản vẽ	4303,77	
	BTGC2	kg	Bản vẽ	3698,74	
	BTGC3	kg	Bản vẽ	3154,33	
16	Gia công lắp dựng cốt thép bê tông tại chỗ, cốt thép (mái nghiêng), F<=18	tấn		40,142	
	Khối bù	kg	Bản vẽ	279,32	
	BTGC1	kg	Bản vẽ	8328,68	
	BTGC2	kg	Bản vẽ	15433,12	
	BTGC3	kg	Bản vẽ	16101,17	
17	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn M250 đá 2x4 bê tông móng	m3		195,32	
	Khối bù: 14,89	m3	Bản vẽ	14,89	
	BTGC1:	m3	(17,57+15,55)/2*((2,5*0,5+6,11*0,5)+(2,5*0,5+4,72*0,5))/2	65,54	
	BTGC2:	m3	(16,27+16,31)/2*((2,5*0,5+4,72*0,5)+(2,5*0,5+4,5*0,5))/2	57,91	
	BTGC3:	m3	(16,12+16,14)/2*((2,5*0,5+4,5*0,5)+(2,5*0,5+4,63*0,5))/2	56,98	
18	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn M250 đá 2x4 bê tông mái nghiêng	m3	Bản vẽ	618,77	
II	Phạm vi mái khoan thoát nước				
19	Khoan lỗ khoan đường kính D76mm để tạo lỗ trên mái nghiêng bằng máy khoan cầm tay với hệ số mái m = 0,75; chiều sâu hố khoan l = 1,5m	m	((64*(217-200)/(3*3))*1,5) = 181,33	181,33	
20	Cung cấp lắp đặt ống thoát nước PVC, đường kính ống D50mm	m	((64*(217-200)/(3*3))*1,55) = 187,38	187,38	

 EVN CÔNG TY THỦY ĐIỆN SƠN LA	PHÒNG KT-AT		Lê Quế Lâm
	TRUNG TÂM KSAT		Vũ Công Nam
	NGƯỜI VẼ		Trần Tuấn Anh
KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC  Lưu Khánh Toàn	CÔNG TRÌNH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN - NMTĐ LAI CHÂU KÊNH XẢ HẠ LƯU XỬ LÝ SẠT TRƯỢT BTGC MÁI ĐÀO HL VAI PHẢI KÊNH XẢ TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG		
	Bản vẽ số: 34	Thời gian: /2025	Tỷ lệ: 1:100

